

TẠP CHÍ THIẾU NHI

Tuổi HOA



Số 51

NGÀY 15 THÁNG 8
1966

CHỦ NHIỆM
CHÂN-TÍN

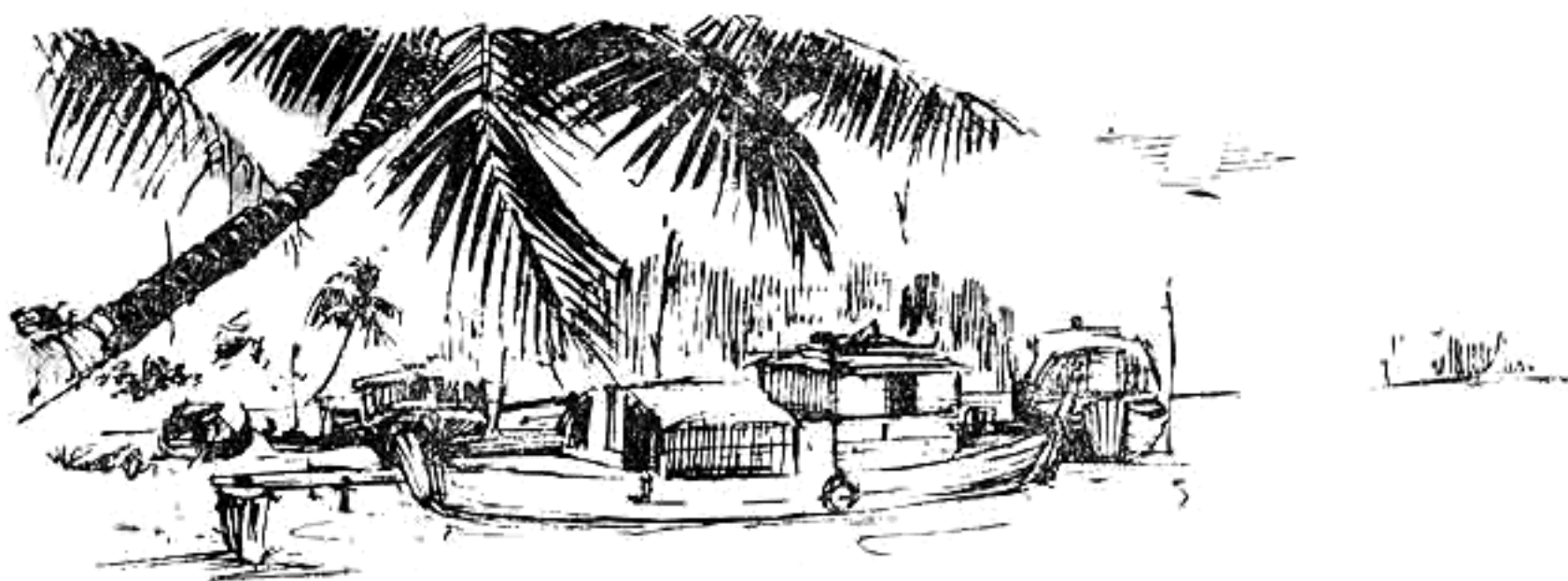
THƯ-KÝ TÒA-SOẠN
TRƯỜNG-SƠN

QUẢN-LÝ
TRẦN-VĂN-VŨ

Tạp-chí Thiếu-Nhi **TUỔI-HOA** xuất-bản ngày 1 và 15 mỗi Tháng. Tòa-soạn : 38, Kỳ-Đềng, Saigon. Dây nói : 20.310. Giá mỗi số 7đ. Miền Trung và Cao Nguyên Trung phần 8đ. Công sở giá gấp đôi. Báo dài hạn : Một năm 24 số 150đ ; Miền Trung và Cao nguyên thêm 30đ. cước phí Máy bay. Thư từ, bài vở gửi Nguyễn-Trường-Sơn. Bưu phiếu, Chi phiếu đề tên ông Trần-văn-Vũ.

Đọc trang số này :

Tình sông nước	TRANG VĂN	3
Thác Khone huyền bí	VI VI	12
Người chiến thắng	HUYẾT-PHƯƠNG-TÂM	3
Những món quà	DẠ-NHẤT-PHƯƠNG	25
Con đường thơ ấu	CHÍ-NHI	32
Thời tiết ngày mai như thế nào ?	HOÀNG-ĐĂNG-CẤP	35
Vườn thơ Tuổi Hoa	QUYÊN DI	38
Chiếc lá cuối cùng	KIM-MINH	43
Dzíc-Dzắc	QUYÊN-DI	49
Trang giải trí	VI VI	50



TÌNH SÔNG NU'ỚC

• Trang-Vân

VÀNG trắng 14 nhô sau rặng dừa, tỏa ánh sáng dịu dàng xuống mặt nước. Giòng sông hôm nay phẳng lặng chỉ có vài gợn sóng nhỏ lăn tăn đập vào mạn ghe. Chiếc ghe đậu sát mé sông hứng những ngọn gió lồng lộng thổi đến. Nằm trên mũi ghe ngắm bầu trời trong vắt êm ả với những vì sao nhấp nháy xa xăm mãi cũng chán, tôi cất tiếng gọi mẹ :

— Má ơi ! Rồi chưa sao lâu quá vậy ?

Tiếng má vang lên phía dưới :

— Rồi đây nè ! gì mà hỏi quá hồng biết !

Đợi má một chút đi !

Có tiếng lục đục rồi má đi lên tươi cười, tay cầm đĩa khoai nghi ngút khói. Tôi ngồi bật dậy :

— Ủa ! Chín rồi sao má, mau quá !

Má cú đầu tôi một cái :

— Mới hỏi đó mà má đem lên thì lại la là mau. Muốn nói gì thì nói bà !

Tôi cười trừ, đưa tay bóc vỏ một củ khoai bí nóng hổi :

— Ba đi đâu tới giờ chưa về vậy má ?

— Ói ! Ba con đi ăn tiệc đâu trong chợ á : Hễ đi tới đâu là cũng có người mời, người rước :

Giọng má có vẻ trách móc nhẹ nhàng nhưng không giấu được niềm âu yếm.

Tôi bào chữa cho Ba :

— Má bắt Ba ở trên ghe hoài cường căng chết .

— Vậy chớ Má đó thì sao ?

Tôi pha trò :

— Má đi đâu bây giờ, có ai mời má ăn tiệc hôn? Vả lại trời tối má sợ ma chết!

Má bèn lên la lên:

— Thằng quý này! Tại sao bắt bẻ má hoài vậy?

Vừa lúc đó có tiếng tăng háng ở mé bờ, tiếp theo tiếng Ba oang oang:

— A! Má con thằng Duy nói cái gì mà vui quá ta!

— Má nói lén Ba đó Ba ơi!

Ba bước xuống ghe:

— Má nói gì Ba đó con? Kể cho Ba nghe với!

Má ngắt ngang:

— Cha! thằng Duy hôm nay kiếm chuyện hay dữ!

— Má nói Ba đi đâu tới giờ mà không về ăn khoai cho nóng. Khoai ngon lắm!

Ba cười hề hề, đặt cây đàn tranh xuống mũi ghe, đưa tay đón lấy củ khoai má vừa lột sẵn:

— Chà! Khoai ngon thiệt!

Tôi ôm lấy cây đàn khái lên vài khúc vu vơ lạc cả âm điệu. Không phải Ba tôi là một người ham chơi bời, nhưng với tánh hiền lành cởi mở, đi đến đâu Ba cũng có bạn, họ thường rủ rê về nhà khi có đám tiệc, ăn uống, để nghe những lời pha trò duyên dáng và giọng đàn tranh thánh thót của Ba.

— Ba ơi! Ngày mai ghe mình trở ra chưa?

— Trở ra tỉnh chớ. Bán gần hết đồ rồi! À! Ba có đến chủ vườn mía mua rồi, sáng mai họ đem xuống sớm kỳ này mình ra chợ tỉnh bán mía, mía đây ngon lắm!

Má hỏi:

— Mình mua đầy ghe không?

— Đầy chớ, để rồi mình coi, mía này bán đắt lắm, mua ít chi uống.

— À! Ba ơi! Con học xong bài ám đọc rồi! Con trả Ba nghe nhen!

— Giới quá ta! Mới đây mà thuộc: Ờ, đâu trả Ba má nghe coi:

Tôi cao giọng:



«Một đêm mờ lạnh ánh gương
phai,
Suốt dãy sông Hương nước thở
dài
Xào xạc sóng buồn khua bãi sậy
Bập bênh bên mạn chiếc thuyền
ai

Mây xám xây thành trên ải Bắc
Nhạc mềm chơi với giữa sông êm,
Trăng mờ mờ ngủ lim dim gập
Éo lả nằm trên ngọn trúc mềm»
Ba reo lên :

— Hay ! Giỏi : Hợp tình, hợp
cảnh quá !

Má cười :

— Xí ! Vậy mà cũng nói hợp tình
hợp cảnh, đây là sông Cửu Long nào
phải sông Hương ? Còn ánh trăng
ở trên đầu ngọn dừa đâu có nằm trên
ngọn trúc éo lả ?

Ba cười rộ :

— Thôi mà ! Phê bình gắt gao quá !
So sánh tầm tạm vậy mà !

— Hôm nay má phê bình một cây

Má cười lơn lơn. Ba nâng cây
đàn đặt lên đùi, khải lên một khúc
êm buồn. Tiếng đàn dội xuống lòng
sông, dư âm vang xa. Tôi nằm ngửa
xuống sát bên má, Ánh trăng đã lên
cao, Một lúc sau tôi buồn ngủ ngáp
dài. Ba ngưng đàn, bảo :

— Thôi buồn ngủ rồi, xuống ngủ
mai còn dậy sớm,

Nằm trong khoang ghe, tiếng gió
lướt nhẹ bên ngoài vang lên như một
nhạc khúc quen thuộc. Kéo chiếc chăn
ấn lên tận cổ, lắng nghe tiếng sóng
mơn man mạn ghe, dần đưa tôi vào
giấc mộng êm ái.

∴

Tiếng chim trảo trệt inh ỏi trên bờ
sông làm tôi thức giấc. Vừa lúc đó
Má cũng đến lay tôi dậy :

— Dậy đi con ! Sáng rồi họ vác
mía xuống kia.

Trời đã sáng hẳn. Nước lớn đầy
cả sông, lừ đừ chảy một cách uể oải.
Mấy người vác mía chuyện trò tíu
tít. Một người hỏi Ba tôi :

— Ông chủ ghe ời ! chừng nào
trở lại đây nữa !

Không biết chừng bác ời ! Nửa
tháng, hai mươi ngày gì đó, hễ
có đồ và tiện nước thì trở lại.

— Ông nhớ trở lại sớm nghen !
Ở đây họ thích hàng của chiếc Nhạn
trắng» này lắm !

Mía đã được chất đầy khoang ghe.
Những cây mía mập mập, giao lóng
và vàng lờm chỉ nhìn nó người ta
cũng thấy thèm thưởng, khát nước.
Trả tiền cho chủ vườn mía xong,
chúng tôi sửa soạn tách bến về tỉnh.
Mấy đứa trẻ đang chơi trên bờ bỏ
chạy ra mé sông :

— Chiếc «Nhạn trắng» sắp sửa đi
rồi bây ời !

— Ông chủ ghe vui ác! Mà thằng nhỏ đó lên chơi cũng dễ thương quá há!

— Mai mốt có về ghé đây chơi nữa nghe mậy!

Vài chị đàn bà từ trong nhà chạy ra:

— Ủa đi bây giờ sao ông chủ? Má tôi cười:

— Dạ! đi bây giờ cho kịp nước chị ơi!

— Thôi! Ông chủ đi mạnh giỏi nghen. À! chị nhớ mua khúc hàng tôi dặn đó nha. Kỳ sau về không có tôi bắt đền đó.

— Nhớ mà! chị khỏi lo.

Chiếc «Nhan trắng» từ từ rời bến.

— Thôi, tui đi nhen bà con

— Tao đi nghen tui bây!

Những bàn tay của mấy người trên bờ vẫy chào tiễn đưa, vương nhiều lưu luyến.

Thật vậy, chiếc «Nhan trắng» của Ba Má tôi bất kỳ ghé đến một bờ bến nào để bán hàng đều lưu lại lòng người nơi đó một mối tình luyến mến đậm đà. Với hàng hóa được lựa chọn kỹ lưỡng, với lối buôn bán vui vẻ mà thật thà của Ba Má, bất cứ người khách hàng nào dù khó khăn đến đâu cũng thích ý hài lòng.

Chiếc «Nhan trắng» này Ba mua từ hồi mới lập gia đình với Má. Vì được sửa sang hoài nên dù đã mười mấy năm qua nó vẫn còn tốt. Công

việc mua bán của Ba Má không khó khăn lắm, lại dễ sống: Chiếc «Nhan trắng» lên tỉnh mua, đầy một ghe, nhưng hàng hóa mà ở thôn quê ít có như su, bắp cải, ca rốt, khoai tây v.. v.. đó là đồ hàng bông. Má tôi lại lựa chọn những thứ vải vóc, quần áo trẻ con, khăn nón, mùng mền v..v.. để bán nữa. Từ tỉnh, ghe chúng tôi xuôi theo dòng sông, đi khắp các làng mạc xa xôi bán cho dân cư hai bên sông rạch. Nơi nào có đường thủy là có chiếc «Nhan trắng» đến. Khi bán xong hàng hóa mua ở tỉnh, đến địa phương nào, Ba Má tôi lại mua những thổ sản nơi đó chở về tỉnh bán nữa. Những chuyến trở về tỉnh khi chở chuối, mít, khoai, sắn, khi thì bắp, mía, dừa xiêm. Vì vậy ghe tôi ít khi bỏ trống.

Ba rất yêu cuộc sống bằng bênh trên sông nước, còn má thấy công việc làm ăn dễ chịu nên cũng thích. Suốt mười mấy năm qua, chiếc «Nhan trắng» đã qua bao bến bờ xa lạ và gieo vào những nơi đó nhiều mỹ cảm êm đềm.

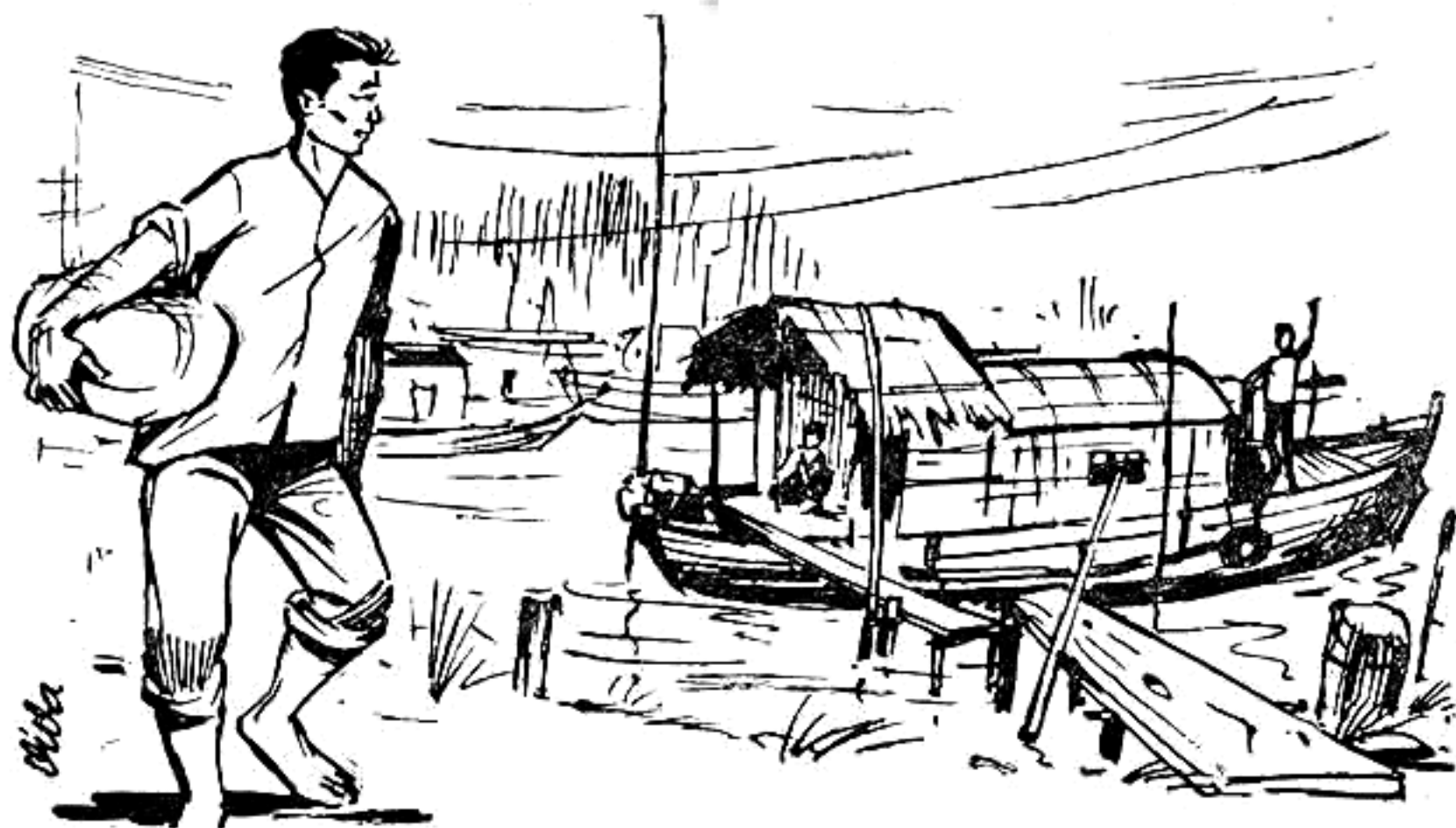
Tôi lớn lên trên những dòng sông bát ngát, hiền hòa vì từ nhỏ đến lớn tôi chỉ sống trên ghe. Cảnh sông nước quen thuộc đó không bao giờ làm tôi chán trái lại mỗi khi phải về quê nội sống năm bữa, mười ngày trên đất liền tôi cảm thấy dâng lên nỗi nhớ nhung tràn đầy. Sống trên ghe không phải là một đời sống tù túng. Mỗi lần ghé lại nơi nào để bán hàng đôi bữa, tôi lên bờ để biết phong cảnh và làm quen với lũ trẻ nơi đó,

rong chơi khắp nơi. Vì giống tính Ba, tôi rất yêu sông nước và coi những dòng sông, con rạch mà chiếc «Nhạn trắng» đã đi qua như một thế giới riêng biệt của chúng tôi. Đáng lẽ với số tuổi của tôi, hàng ngày tôi phải cắp sách đến trường học tập nhưng hồi tôi lên bảy, Ba định gởi tôi về quê nội đi học thì má khóc lóc, bảo không thể xa tôi được. Ba chịu ý má, sau đó Ba dạy tôi tập đọc, tập viết rồi Ba mua sách vở về dạy tôi học mỗi năm một chương trình của một lớp Tiểu-Học. Ba định cho tôi vào trường khi tôi học hết bậc Tiểu học.

Cuộc sống của gia đình tôi thật yên ả. Vì là đứa con duy nhất nên Ba Má rất yêu thương tôi. Má hiền lành dễ dãi, Ba thì rắn rỏi, cương nghị. Thế giới tôi sống đâu phải lúc nào cũng êm lặng như mặt nước trong hồ, ao. Đôi khi giữa giòng sông rộng giông tố, sóng gió nổi lên cuồn cuộn toai bời như muốn nhận chìm chiếc «nhạn trắng» dưới dòng nước ngầu-đục. Những lúc đó tôi thấy Ba thật phi-thường. Với vẻ mặt trầm tĩnh, Ba cố-gắng leo-lái chiếc ghe hầu thoát qua cơn nguy ngập. Nhờ những thử-thách đó, Ba đã rèn-luyện cho tôi thành một cậu bé gan-dạ, can-đảm. Các cơn sóng gió, mưa nắng trên ghe hun đúc cho tôi có một thân hình vạm-vỡ một làn da hồng-hào sạm nắng. Tôi thường ngồi trước mũi ghe chèo chống thế cho Má và tôi còn lợi giỏi như rái.

Biết bao lần tôi say sưa ngắm cảnh bình-minh, nhìn ánh-dương ló dạng qua màn sương, còn dày đặc trên sông vắng? Cũng biết bao đêm, từ tay bên cửa sổ ở hông ghe, ngắm ánh trăng soi mình trên giòng nước, chiếu ánh sáng lấp-lánh lên những gợn sóng nhỏ, tai lắng nghe tiếng đàn tranh thánh-thót của Ba rơi vào đêm trường quanh-quê? Ôi! tôi thích cuộc sống hiền-hòa mà đầy hoạt-động của gia-đình tôi làm sao!

Có những buổi trưa đợi nước xuôi, chiếc «nhạn trắng» đậu vào một bờ sông vắng, dưới tàn cây râm mát. Ba Má đã ngủ trong khoang ghe, một mình tôi ra trước mũi ghe nhìn sông nước. Giòng nước đục vì chứa nhiều phù-sa màu mỡ đang lờ-ờ chảy. Đối với nó, tôi cũng có một tình thân-thuộc và triêu-mến như với chiếc «nhạn trắng». Từng đám lục-bình bập-bênh trên sóng. Hoa lục-bình là một loài hoa mà tôi yêu-quí nhất. Vì lẽ gì nó đã chiếm được cảm-tình tôi nhiều như thế? Có phải vì trên sông nước này chỉ có nó là một loài hoa? Không! phía sau ghe, Ba cũng có trồng vài chậu cúc và Vạn-thọ mà nào tôi có thích? Hay là vì hương sắc của hoa lục-bình? Cũng không! Vì hoa lục-bình không hương với màu tím đơn-sơ mộc-mạc nằm trên những chiếc lá xanh mơn-mởn đâu quyến-rũ bằng những hoa rực-rỡ khác. Tôi thích hoa lục-bình từ nhỏ. Lúc còn bé, nằm trên chiếc võng trong khoang ghe, Má đã hát ru tôi bằng những lời dịu-dàng, trầm-ảm như sau:



Ầu.. ơ lục-bình bông tím,
ờ.. diên-diễn bông vàng,
diên-diễn mọc ở đất làng,
lục-bình trôi-nổi như phượng
hát ngao...ơ...

Tôi đã nghe câu hát của Má biết bao lần, nó đã in sâu vào lòng tôi như một bài ca hay nhất. Vì đã lớn, Má không còn ru tôi ngủ nữa nhưng thỉnh-thoảng Má vẫn hát câu trên. Mỗi lần nghe Má hát, Ba gật-gù;

— Ờ! Lục-bình nó trôi-nổi như chiếc «nhạn trắng» này, rày đây mai đó.

Thật vậy, đời sống chúng tôi nào khác đám lục-bình? Và tôi yêu hoa lục-bình chắc không ngoài lý-do đơn-giản đó.

Chiếc «nhạn trắng» xuôi theo dòng nước về chợ tỉnh chỉ độ một, hai

ngày thì tới. Sau khi bán mía, Ba, Má lo đi mua đồ về chất đầy cả ghe xong lo sửa-soạn khởi-hành. Kỳ này Ba cho ghe xuôi về phía Cầu Sắt vì đã mấy tháng rồi chiếc «nhạn trắng» chưa trở lại nơi đó bán hàng.

Ghe chui qua Cầu Sắt rồi tấp vào bờ. Trẻ con túa ra reo vang:

— A! Chiếc «Nhạn trắng» trở lại kìa bây ơ! lâu quá nó mới về đây.

Một bà già vừa xỉa thuốc, vừa hỏi:

— Trời ơ! Đi đâu mất biệt vậy cậu Hai?

Ba nhảy lên bờ cột ghe vào thân cây dừa đáp:

— Dạ, tụi cháu đi bán ở miệt trên đó bác.

— Bán ở trên rồi quên mất ở đây hén?

Má cười:

— Dạ tụi cháu đâu dám quên, bác.
Hôm nay tụi cháu trở về nè!

Một lúc sau khách hàng đã bu đến và đua nhau xuống ghe để chọn đồ mua. Tôi lên bờ, thả rong vào xóm tìm thằng bạn làm quen lúc trước, gặp tôi thằng Tý mừng rỡ reo lên:

— Dữ hôn! Bây giờ mới trở lại!

Rồi chúng tôi tiến ra phía chợ. Tiếng trống đánh giục-giã vang lên làm tôi ngạc-nhiên hỏi Tý:

— Trống gì đó mậy?

— À! Trống của gánh hát «Liên-Hoa» đó, nó về đây hát hai đêm rồi hay lắm! Tối nay đi coi chơi mầy.

— Ờ! Để tao xin Ba, Má tao hả?

Tôi trở về lòng mừng khắp-khởi. Tối đó, tôi xin Ba Má đi xem hát. Má mệt quá không đi còn Ba thì cũng ở nhà với má. Ba cho tôi đi vì chợ cũng gần sông. Tôi lên bờ đi với thằng Tý mãi đến khuya mới về. Đến mé sông, ánh trăng sáng soi rõ bóng Ba, Má còn trò chuyện trên mui ghe chắc để đợi tôi. Thấy tôi về, Má âu-yếm hỏi:

— Duy đó hả con, buồn ngủ hôn? Coi hát có hay không?

— Dạ hay lắm Má ơi!

Ba hỏi:

— Tưởng gì vậy con?

Tôi lúng-túng:

— Dạ, tưởng... tưởng gì con quên lửng rồi!

— Đâu con kể lại cho Ba, Má nghe coi.

— Dạ, có ông tướng đi đánh giặc tài lắm.

— Có bao nhiêu đó sao?

— Dạ dài lắm chớ nhưng họ hát gì «ải...ải...ừ...ừ...» con không hiểu gì cả.

— Vậy mà cũng khen «hay lắm»,

Má cười xòa. Tôi cãi lại:

— Hay thiệt chớ Ba, Má. Ông tướng mặc áo giáp đẹp lắm, trên đầu ông gắn hai cái lông gì cong vút. Còn cô đào cũng gắn cái gì chiếu lấp-lánh mà trên ngực có cái cái bông to ghê đi.

Thấy Ba, Má im-lặng nghe kể, tôi càng thích-chí nói một hơi. Một lúc sau, tôi hỏi Ba:

— Ba à! Hồi Ông Tướng đó đi đánh giặc, Ông lấy cây roi múa rồi để giữa hai chân vừa đi vừa nhảy, Ông làm gì vậy Ba?

Ba, Má suy-nghĩ một lát bỗng hai người cười rũ lên:

— Con không biết sao? Ông cỡi ngựa đó!

Tôi ngạc nhiên;

— Ý trời! Ông cỡi ngựa đó sao! Hèn chi Ông nhảy cả những hoài, con trở mặt nhìn mà không biết Ông làm cái chi lạ vậy!

Cả ba chúng tôi ôm bụng lăn ra cười rữ-rựi

..

Cuộc đời của chúng tôi êm-dềm trôi qua như dòng sông trong những ngày lặng gió. Tôi thấy yêu thích cuộc sống bình-bồng này và không mơ-ước gì hơn nữa. Nhưng một việc xảy ra làm xáo-trộn đời tôi và thay đổi luôn nếp sống cổ-hữu kỳ-thú này.

Một đêm hè nóng-nực. Ba không chịu nổi cái nóng trong khoang ghe bèn lên mui nằm cho thoáng mặc dù đã khuya và Ba đang bị cảm. Má ngủ quên một giấc chùng tỉnh dậy vẫn không thấy Ba xuống. Má lên ghe thấy Ba bất-tĩnh lúc nào, mình ướt đầm sương lạnh. Chúng tôi hốt-hoảng đem Ba xuống, đốt lửa hơ mãi mà Ba vẫn không tỉnh.

Nửa đêm đó, Má con tôi ra sức chèo chống cho ghe về tỉnh. Trời rực sáng ghe đến chợ và Má chở Ba vào bệnh-viện, nhưng rồi Ba cũng vẫn không tỉnh và từ trần luôn. Bác-sĩ bảo Ba bị sung phổi quá nặng không thể nào cứu được nữa. Cái chết đột ngột của Ba làm Má và tôi bàng-hoàng ngơ-ngẩn mãi một lúc sau mới khóc được. Đầu tóc rữ-rựi, Má ôm chặt xác Ba, nước mắt đầm đìa như không thể rời xa được nữa. Nhưng rồi má và tôi cũng đành đem Ba xuống ghe chở về quê Nội để lo việc tang táng. Chưa lần nào trong đời tôi, khởi-hành một chuyến đi trên chiếc «nhận trắng» mà đầy thê thảm như thế. Đến nơi, Nội tôi ngắt lịm khi hay hung

tin này vì từ lâu dù chỉ sống với chú, thím tôi, Nội tôi cũng rất cưng yêu Ba lắm. Hai ngày sau, lễ an-táng được cử-hành. Má rữ-rựi trong bộ đồ tang trắng, khóc ngất. Tôi nghe đau nhói trong lồng ngực, nghẹn ngào như ai bóp chặt con tim. Thôi, từ đây đành vĩnh-biệt Ba yêu-quí. Biết đến bao giờ được gặp nhau? Còn mong gì thấy lại được hình dáng thương yêu quen thuộc đó? Còn có khi nào tôi được nghe lại giọng khuyên - răn dạy bảo nghiêm - nghị nhưng đầy âu-yếm của Ba nữa? Đất đã lấp lại rồi, Ba ơi! Còn có khi nào nữa đâu!

..

Một tháng trời buồn thảm trôi qua.

Chúng tôi ở luôn nơi nhà Nội.

Ba mất đi, Má và tôi không thể nào điều - khiển chiếc «Nhận-trắng» nổi. Má cất một nhà riêng, định lập một tiệm hàng - xén nhỏ để mẹ con tôi sinh sống. Chiếc « nhận trắng » phải bán đi để lấy tiền lập tiệm. Nhìn chiếc ghe, cái tổ ấm êm-dềm của chúng tôi suốt mười mấy năm qua phải về tay kẻ khác, tôi không khỏi đau đớn, Kia! Nó đã khuất sau khúc quanh con sông vắng, bóng dáng thân-thuộc của nó mất hẳn rồi, tôi để mặc cho nước mắt lặng-lẽ rơi trên má.

Thời gian sau, tiệm mới của má bắt đầu phát-đạt. Vì bận-rộn với công việc, Má bớt buồn rầu. Má định kỳ nhập-trường tới sẽ cho tôi vào trường học. Tôi phụ bán với Má.

Lúc nhàn-hạ, thơ thẩn ngoài vườn tôi không khỏi nhớ đến đời sống bình-bồng trên sông nước khi trước.

Tôi nhớ đến những buổi chiều trên giòng sông quanh-vắng, ghe tôi tấp vào một bến đầy những cây bần xanh-mướt, nằm trên mũi ghe nhìn làn khói nấu cơm của Má ảo ảo lơ lửng trên không. Tôi nhớ đến những đêm sao lấp lánh đầy trời, vàng trắng bàng bạc, bày đóm đóm lập lòe trên những lùm cây ở mé sông. Tôi cũng nhớ đến tiếng đàn của Ba rơi trong đêm tĩnh mịch dư âm vang xa trên sóng nước bao la hay những đêm khuya chợt thức giấc, lắng nghe tiếng sóng thì thầm bên mạn.

Ôi! Những ngày êm đềm ấy làm sao tìm lại được? Nhìn chiếc đàn đóng bụi của Ba treo trên vách, tôi lấy xuống, cố tìm lại chút âm thanh quen thuộc cũ trong khúc nhạc Ba thường đàn nhưng không được.

Tôi định rằng lớn lên tôi sẽ nối nghiệp Ba, để sống lại cuộc sống bình-bồng đây đó mà chúng tôi đã sống.

Tôi ra bờ sông, nhìn dòng nước quen thuộc lững lờ trôi nhưng sao tôi thấy xa cách nó quá. Một đám lục bình xanh um từ xa trôi đến, lòng tôi mừng rỡ như được gặp một người quen đã xa cách lâu ngày, lúc trước ngày nào mà tôi không trông thấy nó? Sau một phút ngẫm nghĩ, tôi lấy cây lưới đám lục bình vào bờ rồi xách về nhà. Thấy tôi về, má hỏi:

— Con đi đâu về đó? Xách gì vậy?

— Lục-bình nè má! Má cho con thả xuống cái ao trước nhà nha.

— Chi vậy? Cái ao đó Má tính thả rau muống đó. Ờ! Mà thôi, con thả gì thì thả.

Thả đám lục-bình xuống ao, nhìn nó bình-bồng trên nước, lòng tôi rộn lên một niềm vui kỳ lạ mà từ khi Ba chết đến nay tôi chưa hề có. Rồi đây nó sẽ mọc lan ra khắp cả ao và mỗi ngày tôi sẽ ra ngắm để tìm một chút kỷ niệm thân-thuộc cũ.

Màu tím đơn-sơ của hoa lục-bình mơ-mộng trên đám lá xanh chắc sẽ làm tôi vui đi phần nào niềm luyến thương sông nước vẫn nung-nấu ngập hồn tôi. ●



KHÔNG MUỐN

TRÒ : Thưa cô, có bao giờ cô làm cho kẻ khác cái mà cô không muốn kẻ khác làm cho cô không?

CÔ : Dĩ nhiên, không bao giờ.

TRÒ : (nộp vở toán rồi hí hửng) : Thưa cô, em quên chưa làm toán nhưng em tin rằng chẳng bao giờ cô muốn cho em 0 điểm cả.

CÔ :

Hà-Duy-Hiệu



Tiếp theo









NẾU BIẾT TÊN NÚP RẮN MÌNH
Ở ĐÂU THÌ MAY RA MÌNH TRỞ
MỚI ĐƯỢC ...



SUYT ! ANH
NGHE, THẤY GÌ
KHÔNG ?

ĐÓ LÀ TIẾNG KÊU CỨU CỦA NOUN SAU
KHI BỊ QUĂNG XUỐNG NƯỚC, NOUN
VỪA TỈNH DẬY ...



A THÌ RA NOUN
CÒN SỐNG ! TẠ ƠN
THƯỢNG-ĐẾ !

ANH Ở ĐÂY
ĐỂ EM ĐI CỨU
ANH NOUN !



HY. VONG MÌNH ĐẾN
KỊP THỜI ...



VÀ NỮ ĐU DÂY
XUỐNG MỘT
CÁCH HẾT SỨC
NGUY-HIỂM ...





người chiến thắng

tiếp theo

● HUYẾT-PHƯƠNG-TÂM

Hai người lại im lặng. Kinh thành Đồ Bàn đã hiện ra trước mặt. Một dãy thành trì kiên cố vươn lên như thách thức. Một hào sâu chơm chớm những chồng bao bọc quanh thành. Trên vọng lâu, tên canh cửa uể oải ngáp dài :

— Ai đấy ?

— Chế Bồng Xuân đây. Mở cửa mau !

Chiếc cầu treo từ từ hạ xuống. Cả hai vượt qua hào tiến vào cửa thành. Cánh cửa không lồ chuyển động cọt két, chậm chạp kéo lên nhường chỗ. Con chiến mã lao nhanh, tiếng vó câu reo vui rộn rã. Trong thành nhà cửa chen chúc nhau, ngàn cái đèn dựng bằng đá, rêu xanh bao phủ. Bên trong mọi nhà đã lên đèn.

Lát sau, hai người đã đến cung điện của nhà vua. Chế Bồng Xuân bảo tên canh cửa :

— Vào tâu đức vua, có ta và ân nhân muốn vào bệ kiến.

Tên lính canh vâng dạ và biến mình trong cung điện. Rất lâu, bóng hắt mới hiện ra, Bằng một cử chỉ cung kính, tên canh cửa nói :

— Bẩm điện hạ, đức vua cho vời ngài và tráng sĩ vào.

Chế - Bồng - Xuân trao cương cho tên lính và dẫn Lý Dũng Tâm vào. Lý Dũng



Tâm sửng sốt trước một dãy cung điện nguy nga. Cột, tường đều bằng đá xanh quý giá. Cứ cách khoảng hai mươi bước lại có một bó đuốc gắn vào tường, bập bùng soi sáng. Và cứ mỗi cửa lại có hai tên lính cầm giáo đứng canh. Chúng khẽ cúi chào khi thấy Chế Bồng Xuân và mở cửa cho hai người vào.

Vừa bước đến nơi, Lý Dũng Tâm chóa mắt trước sự xa hoa đến cùng cực của căn phòng. Chế Củ hoàng đế đang ngồi trên long sàng, hai bên là hai tì nữ đang phe phẩy quạt. Lý Dũng Tâm lăm bằm.

— Không thể bằng được, không sánh bằng được...

Nhưng Chế Bồng Xuân đã kéo tay Lý Dũng Tâm quỳ xuống tung hô :

— Hoàng Thượng vạn tuế !

— Đức vua vạn tuế tuế !

Chế Củ vẫy tay :

— Ngự đệ và tráng sĩ bình thân. Này ngự đệ...

— Xin hoàng huynh cứ dạy.

Chế Củ chỉ vào Lý Dũng Tâm hỏi :

— Tráng sĩ này là ai mà quả nhân chưa được biết ?

— Tâu hoàng huynh, đó là ân nhân đã cứu ngu đệ thoát khỏi nanh vuốt của loài hồ dữ. Còn Sa-Di...

— Sa-Di thì sao ?

Chế-Bồng-Xuân nghẹn ngào :

— Chết rồi !

— Chết ! Tại sao lại chết ?

— Chết vì động tính hiếu kỳ. Chính ngu đệ suýt nữa cũng thành ma.

— Ngự đệ bỗng bột quá mới ra nông nổi. Rồi đây ngự đệ phải ăn nói làm sao với lão tướng Bô Bì Đà La.

— Hoàng huynh yên tâm, ngu đệ sẽ lo liệu.

Chế Củ xoay qua Lý-Dũng-Tâm.

— Tráng sĩ sinh nhai bằng nghề gì ?

— Muôn tâu bệ hạ, kẻ hạ thần sống bằng nghề săn thú...

Chế Củ trầm ngâm :

— Ngài mai, ta sẽ trọng thưởng cho tráng sĩ.

— Tâu bệ hạ, kẻ hạ thần làm ơn không mong được trả ơn, với một thân một mình, kẻ hạ thần sẽ đủ sức nuôi thân. Đó là lời ngay, mong bệ hạ tha cho tội phạm thượng.

Chế Củ cười vang :

— Tốt lắm, khí khái lắm. Ta bắt đầu thích tráng sĩ rồi đó. Nhưng sẵn bản nhọc mệt, chỉ bằng tráng sĩ ở luôn với ngự đệ của ta. Sung sướng chán !

Lý Dũng Tâm ngăn ngừa :

— Nhưng...

Chế Củ nghiêm sắc mặt :

— Không nhưng gì cả. Đó là lệnh của ta, tráng sĩ không nên từ chối.

∴

2

Cả kinh thành Đồ-Bàn đắm mình trong yên lặng. Màn đêm dày đặc bao phủ khắp nơi. Tiếng trống cầm canh trên vọng lâu rền rĩ ngân vang, gieo vào khoảng không im vắng.

Canh hai đã điềm.

Trong phòng nhóm của tể tướng Bồ Bì Đà La đèn nến sáng choang. Triều thần tụ họp ở đây đề bàn kế chống quân Việt. Đây là một cuộc họp bất thường ít khi xảy ra ở Chiêm-Quốc.

Tể-Tướng Bồ Bì Đà La đứng lên :

— Thừa chư vị, trước hiện tình nghiêm trọng của đất nước, bản chức rất đau lòng. Quân Việt đang khuấy phá khắp nơi, nhân dân vô cùng khổ sở. Đó là mối đe dọa trầm trọng về sự thái bình của toàn thể quân dân Chiêm chúng ta.

Là con cháu của Xa-Đầu hoàng đế, là những văn võ quan anh dũng của Chiêm-Quốc hùng mạnh, chúng ta có nhiệm vụ phải duy trì nền an-bình mà tiên đế đã tạo nên và để lại cho chúng ta.

Bản chức nhận thấy rằng, cần phải có một kế hoạch hoàn hảo đề tận diệt quân Việt xâm lăng. Đó là lý do của buổi họp hôm nay.

Vậy trong chư vị, ai có kế gì hay xin cứ đưa ra...

Tiếng Bồ Bì Đà La ngừng lại, một bầu không khí nghiêm trang bao phủ cả phòng nhóm. Những khuôn mặt khắc khổ trầm tư, sự nghiêm trọng hẳn lên trên đó.

Mọi người đều lặng thinh. Chưa một ai lên tiếng.

Rất lâu sau, mới có một văn quan nghị kế. Cả triều thần bàn bạc. Nhưng lần này mọi người nói rất khế, nếu không áp ta vào tường thì kẻ tò mò sẽ không thể nghe lén được. Mọi người say sưa bàn cãi, không ai hay biết một cảnh hỗn độn đang xảy ra ngoài vòng dinh.

Ở đó, bọn quân canh cởi trần trùng trục, ôm giáo đứng ngáp gió. Tên đội trưởng chỉ đi tuần lấy lệ, rồi cũng che miệng ngáp nốt. Hắn làm một vòng quanh dinh, đôi mắt cú vọ chiếu vào từng lùm cây khả nghi. Bỗng hắn thấy hình như có một bóng đen thoáng qua rất nhanh. Hắn sờn tóc gáy, đưa tay chụp chiếc tù và gắn lên môi, toan thối. Nhưng hắn lại bật cười đưa tay vuốt mấy sợi tóc vương lòa xòa trên trán :

— Mẹ kiếp chỉ vì mấy sợi tóc này mà ta lại ngỡ quân gian sắp đột nhập vào dinh.

Xong hắn lại tiếp tục đếm bước.

Tất cả đều yên lặng.

Bỗng có tiếng xào xạc như có chân ai dẫm trên lá khô, hắn vội núp vào một bụi cây vạch lá nhìn ra. Một cái bóng từ phòng nhóm thoáng qua và mất hút vào một lùm cây um tùm. Hắn lè lưỡi : « Có lẽ ma ? »

Nhưng khóm cây trước mắt hắn hãy còn rung động. Hắn lăm bầm « Đúng là có kẻ trộm ! »

Trong đầu óc tên quân canh khờ khạo lóe lên ý nghĩ ấy. Hắn cứ tưởng ai cũng như hắn cả. Đã từ lâu nay, hắn vẫn sắp sẵn trong đầu óc một kế hoạch chu đáo để trộm tiền, đánh bạc. Nhưng bản tính hắn vốn nhút nhát, muốn tiền nhưng lại sợ vào tù. Bởi thế, khi thấy bóng « tên trộm » chui vào bụi cây, hắn chửi đồng lên :

— Bớ mầy, sao mầy lại gan hơn cả ông. Mà gan hơn thì ông cho mầy chết ! Chửi xong hắn hét lên :

— Ăn trộm ! bớ người ta, trộm !

Hét xong hắn nhét chiếc tù và vào môi, đoạn phùng mang thối. Âm thanh thoát ra, xô đuổi cái khoảng không yên tĩnh của đêm trường.

Liền sau đó, quân lính túa ra đông nghịt, tay dao, tay đuốc sáng ngời. Một cuộc lùng ráp diễn ra khiến cả kinh thành náo động.

Trong lúc Chế-Bồng-Xuân còn đang yên giấc. Đột nhiên anh giật mình thức giấc vì tiếng gõ cửa càng lúc càng gấp rút. Bị phá giấc ngủ, Chế-Bồng-xuân cau mặt lại, hét to :

— Kẻ nào to gan dám quấy ta giờ này đó.

Có tiếng run run vọng vào :

— Thưa điện hạ, có tên trộm lẻn vào dinh bị phát giác. Chúng con có nhiệm vụ bắt nó.

— Đi chỗ khác mà bắt, chỗ này để mặc ta.

Tuy nói thế, nhưng Chế Bồng Xuân đã bắt đầu nghi ngờ : «Từ bao năm nay Chiêm quốc có bao giờ bị trộm đâu ? Nhưng từ khi anh Lý-Dũng-Tâm về đây thì sự thế đã đổi khác. Biết đâu !..»

Với ý nghĩ ấy, Chế Bồng Xuân định vào phòng Lý Dũng Tâm một cách bất ngờ xem sao. Nhưng Chế Bồng Xuân chưa kịp đẩy thì cánh cửa đã bật mở, Lý Dũng Tâm hiện ra tươi cười.



— Có việc gì mà ồn vậy em ?

Chế Bồng Xuân sững sờ :

— Anh không hay gì sao ?

Lý Dũng Tâm che miệng ngáp dài :

— Anh ngủ say quá, chẳng hay gì ráo.

— Thế thì tài thật. Quân gian đã lẻn vào kinh đô anh ạ.

Lý Dũng Tâm le lưỡi.

— Ghê nhỉ?

Không đáp, đôi mắt Chế Bồng Xuân lướt nhẹ vào phòng. Cánh cửa sổ mở toang. Trong đầu óc của Chế Bồng Xuân bỗng lóe lên một tia sáng nghi ngờ.

— Sao cánh cửa lại mở rộng vậy anh?

Lý Dũng Tâm vỗ mạnh vào vai Chế Bồng Xuân, nói:

— Có vậy cũng hỏi. Thói quen của anh vẫn thế. Hồi còn bé, má anh thường trỏ một ngôi sao sáng và bảo đó là vì sao bồn mạng của anh. Bây giờ xa người, anh mở cửa sổ nhìn lên bầu trời để đỡ nhớ.

— Thế má anh còn không?

— Má anh mất rồi.

— Buồn nhỉ. Thôi em về ngủ đã.

Sau đó, hai tiếng ngáy đều đều vang lên. Cả kinh thành lại chìm trong yên lặng. Ngoài vọng lâu trống đã điểm canh tư.

Thế nhưng trong bóng đêm lại xảy ra một chuyện lạ. Nếu ai chú ý sẽ thấy một chiếc bóng ẩn hiện dưới tàn cây như hình ma bóng quỷ. Chiếc bóng thận trọng từ bước đi, dè dặt như sợ có người theo dõi. Rồi thoảng một cái, bóng đen đã mất hút. Nhưng trong chớp mắt, đầu bóng đen lại nhô ra, một mảng ánh sáng mập mờ đậu lên trên đó.

Tuy thế kẻ tò mò vẫn không nhìn rõ được mặt bóng đen. Qua ánh sáng mập mờ, người ta nhận ra đấy là một thanh niên khỏe mạnh. Hần mặc y phục dạ hành, thứ thường thấy ở những con người hay đi đêm.

Bóng đen bỗng ngàng đầu lên nhìn vào quăng không đen tối, chiếc khăn bịt tóc hất ra sau bày ra một chiếc mũi khá cao. Bóng đen đi tới đi lui, dáng chờ đợi. Có tiếng bóng đen càu nhàu:

— Sao lâu quá vậy kìa? Canh ba đã tàn từ lâu. Hay đã có việc gì xảy ra...

Bỗng bóng đen vụt đứng dậy, phóng tầm mắt nhìn về phía xa. Một chấm trắng điểm trên màn đêm đen tối.

Bóng trắng lớn dần, lớn dần... Rồi lúc sau, trên màn đêm một chú chim hiện ra rõ rệt. Tiếng đập cánh khoan thai làm cho bóng đen sốt ruột, đứng không yên.

Nhưng chú chim đã đáp xuống tay bóng đen. Ồ! một chú bồ câu có màu lông trắng nõn. Con vật lắc lư chiếc mỏ, se-se rên nhọc

mặt. Dưới bụng nó có một chiếc ống nhỏ, được buộc chặt vào bụng chú chim.

Bóng đen mở nắp ống, rút ra một vật trắng toát. Rồi bóng đen lần túi ra một phong thư niêm kín nhét vào. Bóng đen mỉm cười, xoa đầu chú chim.

— Người giỏi lắm. Hãy đem phong thư này đến các bạn ta.

Như hiểu tiếng người, con vật vỗ cánh bay đi. Chiếc bóng trắng của nó mờ dần rồi nhòe nhoẹt trong sương...

..

— Đồng bào! Đồng bào!... Hãy dẹp đường cho tể tướng vào đền!

Tiếng loa vang-vang của tên quân dẹp đường làm mọi người đang làm việc phải nghỉ tay.

Rồi không ai bảo ai, mọi người đều nép mình vào hai bên đường. Hàng trăm cặp mắt đều đổ xô nhìn về phía thành Tây. Đàng xa, một đám bụi mù bốc lên. Sau lớp bụi, một đoàn chiến mã lao vút đến như bay. Hàng nghìn vó ngựa thi nhau nện thành thịch, làm rung chuyển cả đất đai. Đi đầu người ta nhận ra tể tướng Bô-Bi-Đà-La, sắc mặt ông đỏ phừng phừng, không hiểu vì máu đồ hay vì ông đang tức giận.

Điều người ta ngạc nhiên hơn cả là manh giáp của đoàn kỵ mã bị rách nát tới bời. Có người máu thấm ra nhuộm đỏ cả chiến bào sắc mặt trắng nhòe như một manh vải lụa. Cả Bô-Bi-Đà-La cũng thế, ông đang thở dốc trên lưng ngựa.

Người ta ngạc nhiên là phải vì Bô-Bi-Đà-La là một lão tướng số một của Chiêm-Thành. Năm 16 tuổi ông đã là một võ quan can đảm. Dân Chiêm-Thành sùng kính ông như một vị linh thần, ra đời để gìn giữ Chiêm-Bang. Con đường võ nghiệp của ông sáng lạn còn huy hoàng hơn nữa khi hoàng đế Xạ Đầu lên trị vì Chiêm-quốc. Xạ-Đầu có chí quật cường muốn rửa cái nhục kinh đô Trà-Kiệu bị quân Việt san bằng. Bởi thế, nhà vua cho luyện tập quân sĩ và kén chọn nhân tài để chờ ngày phục hận. Và nhờ thế, nhà vua đã tìm ra một võ quan lý tưởng. Nhà vua trọng dụng Bô-Bi-Đà-La dự nhiều chiến trận. Từ đấy, các tướng Việt nghe danh ông đều e dè kiêng nể. Với cái tài bách chiến ấy, Bô-Bi-Đà-La đã đạt đến chức Tể-Tướng, nắm gọn trong tay 6 vạn quân binh.

(CÒN TIẾP)



DẠ-NHẤT-PHƯƠNG

Mấy tháng nghỉ hè thế là sắp dứt hẳn rồi đó! Ngày giờ thật nhanh chóng lạ thường. Mới hôm nào bãi trường, bây giờ đã gần đến ngày nhập học. Mới hôm nào mình «lót tốt» về đây, bây giờ lại sửa soạn trở ra tỉnh.

Cứ nghĩ như vậy, lòng Ngọc lại rộn lên những tiếc tiếc, mừng mừng, lo lo. Ngày mai phải rời làng quê, những buổi đi câu, những lần bơi thuyền, và bao cuộc vui khác nữa đâu còn được, cậu luyến tiếc là phải. Tuy nhiên, khi tưởng tượng ra cảnh vào trường họp mặt cùng thầy cũ bạn cũ, cậu cũng thấy vui vui. Nhất là được gặp lại Hùng, bạn học thân nhất của cậu. Cậu đang có cả khối chuyện dành nói với nó. Hẳn nó cũng thế. Và rồi như mọi năm, hai đứa lại sẽ tranh đua nhau học, giành chiếm những hạng cao trong lớp. Đội bạn lớp cậu sẽ hoạt động lại, cũng với cặp «bài trùng» Hùng - Ngọc, sẽ làm các đội khác trong trường nể mặt, chịu nhường chức vô địch như năm rồi cho coi.

Nhưng, xen giữa niềm vui, Ngọc cũng thấy lo lắng băn khoăn chút ít: Chà, năm nay mình lên lớp nhứt rồi, lớp thi, chẳng biết bài vở có khó không nữa? Không rõ ông thầy nào sẽ dạy lớp mình đây? Vái gặp ông Sách, ông Ngộ hay ông Khiết thì đỡ. Ba ông này có tiếng là khó, song dạy hay. Năm nào học trò của mấy ông cũng thi đậu vào trường trung học nhiều. À, phải chi thầy Nghiệp, thầy cũ của lớp mình lên dạy cũng được. Mình khoái ông nhứt. Nhưng chắc ông phải dạy lớp nhì luôn đa...

Sắp soạn đồ đạc xong để sáng mai đi sớm, Ngọc bắt đầu đi từ già các bạn quê. Thằng Bi ở phía trên, thằng Bền ở ngoài mé sông, thằng Mạnh ở phía dưới, cậu chỉ cần đánh một vòng là qua đủ nhà tụi nó.

Ngọc thích ba đứa bạn này lắm. Chính chúng đã giúp cậu tìm thấy nhiều thú vui trong những ngày hè. Thằng Bi, con bác Tư làm vườn, đã từng cùng cậu đi câu cá, bắn chim, tìm tổ ong ruồi, chặt dừa nước ăn với nhau. thằng Bền, con chú Hai

«đóng đáy», thường rủ cậu bơi thuyền hái bần, bơi lội đuổi bắt rất vui. Thằng Mạnh, con dượng Tám làm ruộng, đã giúp cậu biết rất nhiều về công việc nhà nông, như cày, bừa, trục, cấy, gặt... ra sao, lúc nào chẳng hạn. Từ trước Ngọc vẫn sợ con Trâu. Trông thân hình đồ sộ, cái đầu to với đôi mắt lăm lăm, cái mũi thở phì phì, cặp sừng nhọn hoắt cứ đưa qua đưa lại, cùng dáng đi nghênh ngang của con vật, cậu khiếp quá. Nhưng sau nhờ Mạnh giải thích cậu mới rõ trâu hiền và khôn còn hơn chó. Con trâu nào cũng có tên riêng: Con Cò, con Pháo, con Đằm... Gọi tên nó biết chạy lại gần, nhất là lúc cho ăn. Khi kéo cày, bừa hay trục, nó biết nghe hiệu lệnh của người điều khiển, và tuân theo răm rắp. Hễ hô «ví» nó quẹo sang bên trái, hô «thá» nó quay về bên phải. Trâu chỉ dừ vào mùa nắng. Bấy giờ ai tinh nghịch kêu «du... du...» lên, lập tức chúng xáp lại chém lộn nhau liền.

Có bạn Mạnh rủ Ngọc sang nhà cô nó, thuộc miệt giếng. Ở đây đất cao và toàn cát, rất sạch nhưng hiếm nước. Giếng đào thật sâu mới có ít nước xài. Người ta trồng nhiều bắp, dưa cải, đậu phộng, măng cầu ta, nhãn bông lài. Đặc biệt trong các giếng dưa thường có lăm rùa, qui, Có con to bằng bàn tay xoe, cũng có con nhỏ bằng trái cam. Thứ bọ rầy mà trẻ nhỏ châu thành mua năm cắc, đồng bạc một con thổi bay xè xè, gặp mùa,

vùng này không thiếu. Mạnh đã dẫn Ngọc đi giữ các tàu lá chuối khô để bắt. Ban ngày chúng bám trong ấy ngủ, bị giữ rơi lộp bộp như sung rụng. Mỗi tàu có ít nhất là hai ba con.

Thành ra nhờ ba đứa bạn quê, Ngọc đã được hưởng một kỳ hè khá đầy đủ. Chúng đã sẵn sàng dẫn dắt cậu trong các cuộc vui, vì mến cậu nhiều. Ngọc là cháu nội bà Hội đồng Ba, lại là dân ở thành, chúng xem hơn chúng một bậc, nhưng cậu không tỏ vẻ gì phân cách nên được chúng quý mến: chúng nhảy mương, cậu cũng phóng đại. Chúng treo, cậu cũng thót lên cây. Chúng lội sinh cậu cũng không ngại giẫm bước. Bởi vậy bốn đứa thường hợp chơi với nhau vui vẻ «hết mình».

Giờ đây, tiện đường Ngọc đến từ già thằng Bi trước. Gặp nó đang ngồi lúi húi, đập, bổ một gốc dừa tơ, Ngọc lại gần lên tiếng:

— Ê, làm cái gì vậy? Phá hoại hả?

Nó quay lại cười:

— Tao bắt đuôn. Mày coi nè, cây dừa công trình trồng mấy năm trời, nó đụt trong thân ăn muốn chết thấy hôn? Ghét lắm, cứ trồng mười cây là nó ăn hết năm rồi hà!

— Vậy làm sao trừ?

— Thì bỏ ra bắt chứ sao. Nhưng cũng không hết, mình tức làm bậy vậy mà...

Ngọc cầm một mảnh dừa Bi đeo ra ngắm nghía. Một con đuôn to bằng ngón tay, trắng ngà ngà, thun ra thun vào trong một lỗ nhỏ chẳng khác một con sâu to, trông ghê quá. Cậu đặt mảnh dừa xuống :

— Giống đuôn chà là hén. Ăn được hôn Bi?

— Được, ngon lắm. Mày có ăn đuôn lần nào không?

— Không. Ăn cái gì chứ đuôn thì tao hổng dám rớ... À, tao lại cho mày hay, mai tao về tỉnh rồi. Mày ở lại mạnh giỏi nha.

— Ủa, vậy sao? Tới ngày nhập học rồi à?

— Ừ.

— Tao nghe nói quận mình năm nay có lập trường trung học rồi. Thôi mày xin học ở đây luôn đi Ngọc.

Ngọc mỉm cười lắc đầu :

— Không được đâu, lâu lâu tao về nội chơi vậy thôi. Chứ ba má tao ở tỉnh, tao ở đây sao tiện?

— Ờ há!



— Còn một điều nữa là ở đây ghê lắm!

— Ghê cái gì?

— Súng. Tối tối nghe súng nhỏ nổ ròn ở xa, súng đại bác thụt rền trời, tao sợ muốn chết!

Bi cười :

— Coi vậy chớ không sao. Chỗ mình yên lắm. Đại bác ở dưới chợ bắn đi nên nghe diếc tai như vậy, nhưng rớt rất xa.

— Dù thế, mấy bữa đầu ở đây nó cũng làm tao giật hồn... Thôi tao lại cho mày hay rồi còn qua thằng Bền, thằng Mạnh nữa.

Bi đứng lên :

— Khoan, vào đây cho tao gởi cái này.

Nói đoạn nó kéo Ngọc ra sau vườn nhà, hái cho cậu nào mận, nào ổi... đựng một bọc, làm quà đưa tiễn.

Rời nhà Bi, Ngọc sang nhà Bền. Vừa tới cổng, cậu nghe có tiếng reo quen thuộc :

— A, Ngọc, vô mau coi, tới hồi «cúp lạc» rồi nè!

Nhìn vào, Ngọc thấy thằng Bền và cả thằng Mạnh ngồi kề bên nhau trên bộ ván, cười toe toét. Cậu vừa bước vào vừa hỏi :

— Cái gì đó?

— Đá cá lia thia. Cá tao đá với cá thằng Mạnh

Vào tới trong ngà, Ngọc chăm chú nhìn chiếc ve keo đặt giữa bàn, trong đựng hai con cá lia thia ta đang «đá» nhau kịch liệt. Con nào cũng mun đen, vẩy lấp lánh xanh, mang phồng, kỳ đuôi xòe rộng, quạt lia lia. Chúng lội qua, lội lại rình cắn nhau làm rung động cả mặt nước.

Mạnh nói :

— Đá này giờ lâu ghê mà chưa phân thắng bại. Coi kìa Ngọc, con cá «kỳ điển» của tao đó, «ngon» hôn ?

Bền xen vào :

— Con cá «mang xanh» của tao cũng đâu có kém. Hôm trước có thằng nọ trả tao năm đồng mà tao không bán.

Chợt nhìn thấy bọc trái cây của Ngọc, Mạnh hỏi :

— Mày xách cái gì đó Ngọc.

Cậu đáp :

— Mận ổi của thằng Bi cho đem về tỉnh.

— Ủa, chừng nào mày về ?

— Mai. Tao lại cho tụi bây hay đây.

Mạnh dàu dàu :

— Mày đi rồi chắc buồn lắm. Mấy ngày hè sao tao coi mau quá mạn.

Lặng thinh nhìn cặp cá một lúc, Bền bỗng nói :

— Tao có ý này Mạnh : Mình hãy đem cặp cá lia thia này tặng Ngọc.

Mạnh vỗ tay :

— Hay đó ! Nhận hôn Ngọc ?

Ngọc ngần ngừ :

— Tụi bây có lòng tốt tao cảm ơn lắm. Nhưng cho tao rồi tụi bây lấy gì chơi ?

— Ồi, lo gì, tụi tao sẽ đi hót con khác. Miễn mày nhận là tụi tao mừng rồi hà. Phải chi mày cho tụi tao hay sớm để tụi tao kiếm vài món quà đặc biệt hơn nữa tặng làm kỷ niệm.

Bền nói :

— Thôi vớt cá ra đi. Để chúng đá một hồi có ăn thua đem cho coi sao được.

Vậy là Ngọc lại được thêm một món quà nữa. Trước tình duyên mẫn chân thật của các bạn quê, cậu rất cảm động.

Trò chuyện, dăn dò một lúc lâu, Ngọc chia tay Bền, Mạnh ra về. Tới nhà, nghĩ đến chuyện tặng quà bạn, Ngọc sức nhớ đến Hùng :

— À, tại sao mình không tìm một món quà tặng cho nó, nhân ngày nhập học ?

Định thế, song cậu phân vân chẳng biết chọn vật chi bây giờ. Một trái xoài ? Một quả ổi ?... Không, những thứ đó dễ kiếm quá, và cũng không phải của chính mình — vì muốn có, Ngọc chỉ biết xin hay mua lại của người khác, không như Bi. Phải tìm vật gì tiêu biểu cho miền quê mình sống trong mấy tháng hè, và do chính mình tạo ra hoặc tìm ra mới hay chứ !

Nặng óc nghĩ hằng giờ, Ngọc vụt nảy ra một ý. Lập tức cậu «nhảy chân sáo» ra ruộng, miệng huýt gió, vẻ mặt hớn hờ ra chiều đắc ý lắm.

Sáng nay Ngọc dậy thật sớm, dùng điểm tâm xong, sửa soạn đi học. Ngày khai trường, bắt đầu một niên học mới, theo đó cái gì cũng mới cả : Tóc cậu mới hót hôm qua, chải gọn gàng. Mình cậu mặc một bộ đồ mới còn thơm mùi vải. Tay cậu xách chiếc cặp da mới còn nức mùi da, mùi xi ra. Cậu hãnh diện nhất với nó. Không phải vì nó đẹp, mà vì đó chính là phần thưởng cậu lãnh được vào cuối niên khóa rồi. Trong cặp có chứa những quyển vở còn trắng tinh những cây viết cây thước chưa bẩn mực, cục gôm chưa mòn tí nào. Bên ngoài của cậu, vật dụng của cậu đều mới, chính thật bên trong tâm hồn của cậu cũng hiện diện một sự mới mẻ. Đó là, một niềm vui mới, một bản khoăn mới...

Sửa soạn xong, Ngọc thưa ba má đi. Hai ông bà mỗi người dặn con một câu rồi nhìn nó bước, lòng lâng lâng sung sướng. Bỗng nhiên, những hình ảnh đẹp đẽ tương tự trong tuổi hoa niên vụt hiện về, hai người lớn cùng cảm thấy nuối tiếc vu vơ.

Ra đến cổng, sức nhớ còn quên mang theo một vật, Ngọc vội quay vào. Vật đó được bọc giấy kỹ lưỡng đặt trên bàn học. Cậu lại lấy đi, trách thầm cho «cái» quên của mình, thiếu chút nữa thì làm lỡ đi một dự định,

Ra ngoài đường, Ngọc thấy không riêng gì mình, các học sinh khác cũng quần áo mới, cặp sách mới đang lũ lượt kéo nhau đến trường. Đường phố sau mấy tháng vắng bóng học trò, buồn buồn vì mất đi một nét tươi trẻ, sáng nay bỗng bừng vui hẳn lên. Trong nắng ấm, bóng dáng mấy cô, mấy cậu học trò tung tăng bước đi trông sáng đẹp lạ ! Tiếng chúng truyện trò, réo gọi nhau nghe vui tai lạ ! Những người không có con nhỏ, và cả những người vô tâm nhứt cũng phải nhận ra một sự thay đổi ngộ ngộ. Chú xích lô hỏi chị hàng rong :

— Hình như hôm nay là ngày nhập học thì phải ?

— Vậy chứ còn gì nữa ?

— Hà, học trò đi học mấy chị bán đất đấy !

Đến trường, Ngọc lẫn trong cái nhộn nhàng quen thuộc. Khắp sân, học trò chạy nhảy, đi tới đi lui thật rối mắt. Tiếng cười cười nói nói thật inh tai. Gần đến lớp cũ, Ngọc bỗng giật mình vì một bàn tay vỗ mạnh lên vai :

— Ngọc !

Cậu quay lại :

— A, Hùng !

Hai bạn thân gặp nhau, mừng vô hạn.

Hùng hỏi :

— Chà, trông mày lớn và đen. Nghỉ hè đi đổi gió ở đâu ?

— Ở miệt quê. Còn mầy, tìm vui chốn nào? Mầy cũng cao hơn và nám ra chứ thua ai?

— Tao nghĩ hè ở miền biển... À, tao có đem món này tặng mầy, còn để trong cặp.

Ngọc vui vẻ đưa gói giấy vẫn cầm cẩn thận trong tay ra:

— Tao cũng đem cái này tặng mầy nè.

— Cái gì thế?

— Bí mật, giờ về sẽ biết.

— Ờ, nếu vậy tao cũng giữ bí mật món quà của tao luôn, để giờ về mình trao nhau vậy.

Vừa đến cửa lớp hai đứa nghe các bạn reo mừng vang:

— Ê, thằng Hùng, thằng Ngọc vô! Mạnh giỏi hả hai bồ!

Đôi bạn vốn học giỏi lại hiền nên rất được anh em mến chuộng. Chúng vây quanh han hỏi, cả hai trả lời không kịp thôi.

Chuông rung đến giờ vào lớp, tất cả cùng ngồi vào bàn, chờ thầy mới đến đọc danh sách học sinh lên lớp và ở lại, dẫn sang lớp khác. Bàn ghế bỏ trống đã lâu, bụi bặm đóng cả lớp. Đứa nào đứa nấy vừa bịt mũi, vừa phúi quét, la ó om sòm. Xong, tạm yên một lúc, tất cả hồi hộp ngồi chờ. Nhất là mấy cậu học dở cứ phập phồng sợ bị «ở lại» thôi.

Ngọc và Hùng ngồi kế nhau. Ngọc hỏi:

— Sao thầy cũ mình chưa thấy tới? Hùng đáp phóng chừng:

— Có lẽ ông còn ở trên văn phòng một lát thế nào cũng lại với tụi mình chứ!

Nhưng mãi đến lúc có thầy mới đến gọi học sinh lên lớp — dĩ nhiên trong số đó có Hùng và Ngọc — hai đứa vẫn không thấy thầy dạy năm rồi đâu. Ngọc đánh bạo hỏi ông thầy mới:

— Thưa thầy, ông thầy Nghiệp, thầy cũ của tụi con đâu rồi ạ?

Ông đáp:

— Các em không hay gì sao? thầy nhập ngũ rồi!

— Ồ!...

Thầy đi lính rồi sao? Dẫu biết thầy mình ra đi vì nhiệm vụ người



trai thời chiến, song những học trò mến thầy cũng thấy buồn buồn trong dạ, vì từ nay vắng hẳn bóng dáng kính yêu của thầy trong sân trường rồi. Ngồi xuống băng, Ngọc lặng thình hình dung gương mặt của thầy. Tiếng nói trầm ấm của thầy như còn văng vẳng bên tai cậu.

Hôm nay là ngày đầu tiên nên không có học gì. Thầy mới chỉ dặn sơ học trò mới về thời khóa biểu, sổ tập dùng, rồi để mặc chúng tự do «tâm sự» với nhau. Lớp học lại ồn lên như lúc mới vào.

Cũng như các đôi bạn khác, Ngọc và Hùng hỏi thăm và kể cho nhau nghe những thú vui trong lúc nghỉ hè, thỉnh thoảng cùng phá lên cười, vui thích. Nhắc đến quà tặng, đứa nào cũng mong chóng đến giờ về để biết rõ bạn mình tặng mình vật chi. Ai bảo hai đứa «giữ bí mật» làm chi rồi nôn nóng? Nhưng, trong sự nôn nóng ấy, có cái gì thích thích.

Rồi giờ tan học cũng tới. Trên đường về, Hùng, Ngọc song bước bên nhau. Cả hai lặng thình, thử đoán món quà mình sẽ nhận: Một trái cây? Một món đồ chơi?... Khó tưởng quá!

Đến ngã rẽ, hai đứa dừng lại. Hùng mở cặp lấy ra một gói giấy trao cho Ngọc. Ngọc cũng đưa gói giấy nặng nặng của cậu cho Hùng. Hai đứa đầu lưng, bóc giấy ra xem:

— Ô!

— A!

Hai tiếng reo cùng phát một lượt. Hai đứa cùng quay mặt lại. Trên tay Ngọc:

Một vỏ ốc to lởm chởm gai, rất đẹp. Trên tay Hùng: một pho tượng nhỏ bằng đất, nắn hình «mục đồng ngồi trâu thổi sáo», rất khéo, Ngắm ngía một lúc, Hùng vui vẻ hỏi:

— Của mầy nắn đây hả? Xinh quá!

Ngọc gật đầu:

— Tao nắn đó đa. Còn vỏ ốc này ở đâu mà lạ quá vậy?

— Tao lượm được trên bãi biển đấy. Biết mầy thích vật lạ nên tao để dành cho mầy.

Đôi bạn siết chặt tay nhau. Chưa bao giờ tình bằng hữu đẹp như lúc này!

DẠ NHẤT PHƯƠNG

Vui cười

VIẾT PILOT

Thầy đang giảng bài bỗng thấy thằng Sáu đang viết bài.

Thầy tức giận: Sáu trong khi tôi giảng bài trò viết gì thế?

Sáu: dạ viết Pilot ạ.

Long (Huế)



con đường thơ ấu

BỐN tháng hè thấm thoát qua mau, Lan lại sắp phải đội mưa đến trường trong những tháng đầu niên học, Nghĩ đến ngày tựu trường lòng Lan rộn rã vui. Lan như nhớ lại mùi tập giấy thơm nhẹ, mùi chiếc cặp mới và nhất là những lần đến trường.

Hồi ấy Lan chưa đầy mười một tuổi và chỉ cao có một thước ba mươi mấy thôi nên cả nhà gọi Lan là Bé. Mà bé thật so với bây giờ. Kéo chân lên cao một tí, Lan lim dim đôi mắt để thấy rõ hơn hình ảnh con Bé ngày xưa.

Đây rồi, bé Lan ngày xưa đây rồi Lan ngày nào mới mười hai giờ mười lăm đã hấp tấp ăn cơm để kịp giờ đi học. Sau đó, một tay

xách cặp, nón trên đầu, bé thông thả đi bộ qua vườn Tao Đàn ra Sài Gòn đón xe buýt rồi trở vào Gia Định. Trường Bé ở xa nhà lắm. Những năm cây số cơ! Vào đến vườn Tao Đàn bé bỏ nón ra để đầu trần mà đi. Con đường thật râm mát, bé không sợ nhức đầu. Năm ấy, vườn thường hay đóng cửa chính, chỉ chừa một cửa nhỏ cho người đi bộ mà thôi. Bé đi giữa đường bước lên những vũng nắng nhỏ và đạp nát các tấm lá chết khô nằm rải rác đầy đường. La khô kêu lào xào dưới chân bé. Đến giữa vườn, bé thường dừng lại ngửa mặt nhìn trời. Không biết mặt trời trốn ở đâu rồi nắng xuống mà bé tìm không thấy. Chỉ thấy một khoảng trời tròn xanh lơ giữa vòm lá mượt. Các ngọn cây này đến hay nhỉ! xếp đều đặn chung quanh thành một vòng tròn bằng lá đẹp ghê. Chắc ngày xưa người ta đã phải lấy chỗ bé đứng làm tâm, vẽ một vòng tròn khổng lồ rồi trồng lên những cây này chắc. Bé thầm nghĩ như thế!

Tuy không biết chúng tên là cây gì nhưng bé rất thích ngắm chúng.

Những thân cây màu bạc thẳng tắp và cao vút, không cành không lá mãi đến quá nửa cây lồi gần ngọn mới thấy có cành. Mà cành cây cũng đặc biệt nốt. Chúng như một cái thang thiên nhiên. Cứ bên trái thân cây có một cành thì bên phải không có, rồi đến bên phải có thì bên trái không. Cứ thế tiếp tục đến ngọn. Chúng thật là người bạn tốt với các nàng ve sầu. Chỉ chít quanh thân cây, nhất là những chỗ có lá vô số ve sầu cắm mũi hút nhựa. Đứng đây một lúc bé muốn điếc tai vì tiếng hát của ve. Chợt bé để ý thấy các chị Gia Long đi qua ai cũng nhìn bé một cái rồi mới đi. Chắc bé đứng giữa đường nhìn trời, nhìn cây, họ tưởng bé điên. Đâm ngượng và sợ trễ học bé tắt tả đi.

Đến bùng binh, nhìn đồng hồ thấy mới một giờ kém bảy tám phút bé mới chậm bước lại. Thường thì đúng một giờ mới có một chuyến xe 41. Buổi trưa đường vắng, hành khách ít, xe chạy mau nên không bao giờ bé đi muộn. Đến bến, bé đã thấy bọn con Hằng con Thúy... đứng chờ xe châu đầu vào nhau tán ngẫu. Bé hí hửng đến nhập bọn.

Buổi học vui tươi qua mau. Hai hồi chuông dài báo hiệu giờ về đã reo. Chà, lúc về 5g30 mới thật là mệt. Xe chật như nêm. Có hôm chen lên không được, bé và các bạn phải chờ đến 6 giờ hơn mới có xe về. Hồi ấy bé thường có tiền ăn quà luôn. Con Thúy cũng thế. Chả là vì tụi bé hên quá, các ông bán vé không thêm lấy vé mặc dù tụi bé có đưa tiền đảng hoàng. Hai đứa thích ghê, dùng tiền ấy đóng thuế cho các hàng quà.

Những buổi học đều đặn trôi qua; một hôm, cô Việt-văn đọc cho tụi bé bài chinh tả dịch của Anatole France. Bé thấy vui vui trong lòng khi nghĩ mình cũng gần giống tác giả đi học qua vườn Lục xâm Bảo Tiếc rằng vườn Tao Đàn «của bé» không có lấy một bức tượng. Sau này bé mà được làm tổng thống, nữ tổng thống, bé sẽ bảo người ta đúc tượng các anh hùng VN đặt vào vườn Tao Đàn mới được...

Chị trưởng Lan đã ngủ tắt đèn từ lúc nào Lan không hay. Bây giờ chắc đang giờ giới nghiêm nên cả nhà và toàn khu phố đều lặng trang. Không một tiếng động. Sự yên tĩnh hoàn toàn chợt gọi ra trong trí Lan một mẻ sợ hết hồn do trí tưởng tượng và lo xa của Lan lúc đi học qua vườn Tao Đàn.

Hôm ấy, bé Lan cũng đi học vào giờ thường lệ. Đi một quãng bé mới ngạc nhiên vì chỉ có tiếng guốc bé lóc cóc vang lên giữa sự im lặng của vườn. Giật mình bé dừng lại đảo dác nhìn chung quanh. Tĩnh không một bóng người. Cả khu vườn mênh mông im phăng phắc. Bảy giờ là sau Tết. Không một cơn gió. Chỉ có vài tiếng chim riu rít đâu đây. Bỗng «Sạt» một tiếng trầm và sắc ngay sau lưng bé. Hốt hoảng bé quay nhìn, không có gì cả; chỉ là một chiếc lá khô nâu sẫm to tướng rụng xuống. Hú hồn Bé nghe tim đập liên hồi. Bé vội vã bước, mong cho mau ra khỏi vườn, trí miên man nghĩ ngợi. Không hiểu sao hôm nay không có một chị Gia Long nào đi về cả vậy? Ba má bé có dặn là hôm nào có các chị Gia Long về học, bé muốn đi bộ thì đi, không sao, còn hôm nào

không có thì chịu khó chờ xe buýt. Càng nghĩ bé càng hối, sao lúc này đi, mắt bé ở đâu nhỉ, sao bé không nhớ lời ba má bé dặn nhỉ? Nhớ bây giờ ai bắt cóc bé thì làm sao. Chắc có nước chết! Cảnh sát ở mãi đường Hồng thập Tự và Nguyễn Du, làm sao bé kêu cứu cho họ nghe được. Không một bóng cảnh sát hoa viên! Các bụi cây ngày thường hiền lành bao nhiêu giờ có vẻ dữ dằn, hăm dọa bấy nhiêu. Bất giác bé đưa tay sờ vào sợi chuyền vàng đeo nơi cổ? Bé hơi yên tâm vì nó nằm dưới lớp áo dài, chân bé hình như không chịu bước mà con đường lại như dài ra. Bao nhiêu ý nghĩ quay cuồng trong óc bé. Những chuyện bắt cóc trẻ con cướp của giết người, nhất là những cái xác chết từng nằm trong vườn ừ ừ kéo đến dọa bé thêm khiếp. Bé run rẩy bước, miệng lâm râm khẩn cầu Chúa, Đức Mẹ cứu Bé. Mắt bé đảo đảo nhìn xem từ trong ngàn cây hiền lành này có che dấu tên sát nhân nào không. A! gần đến cửa vườn đường Nguyễn Du rồi. Bé thấy chân bắt run và riu lại như lúc này, bé cố bước mau hơn. Đây rồi! qua cánh cửa sắt này là yên chí lớn.

Đến ngoài, bé thở phào nhẹ nhõm. Thôi một lần thì «cạch» đến già, bé tự hứa không có đi một mình để pháp phòng lo sợ như hôm nay nữa đâu. Bữa cơm tối hôm ấy, kể chuyện lại cho cả nhà, bé được ba má cắt nghĩa cho nghe một lúc. Anh Long lúc đi ngủ còn trêu bé:

— Giá lúc đó anh biết bé đang sợ anh lên lại hù bé một cái chắc Bé dám lăn đùng ra bất tỉnh lắm phải không? Cô bé đỏ mặt...

Tất cả giờ chỉ còn là kỷ niệm. Giờ bé đã lớn, bé cao hơn cả chị bé thành thử cả nhà vứt bỏ cái tên «Bé» bé bỏng của bé đi. Nay bé là Lan, Ngọc Lan. Lan không còn đi học thơ thần trong vườn Tao Đàn như ngày nào nữa. Mấy năm qua, bao nhiêu là thay đổi. Nhưng Lan, Lan và một số bạn vẫn còn đi về xe bus bốn chuyến một ngày. Lan đã quen đứng chờ xe có khi hàng giờ. Chờ đến dèi cổ! Bao năm đi xe bus, bây giờ mỗi lần phải chờ xe lâu hay gặp xe đông bọn Lan liệu có thể chen lên thì thế nào cũng cố chen cho bằng được. Con Nga thường cười và ra điệu bộ bảo cả bọn.

— Xe bus thế mà ích lợi thật chúng mày nhỉ! vừa rẻ này, vừa tập cho chúng ta tính kiên nhẫn này, tinh thần tranh đấu này...

Nga chưa nói hết cả bọn đã bật cười ròn tan.

Lan thầm mong trời chóng sáng rồi chóng tối rồi lại chóng sáng cho mau đến ngày Lan đi học. Đồng hồ dưới nhà thông thả buông mười một tiếng quen thuộc. Khuya rồi, tự nhiên Lan buồn ngủ, những hình ảnh trong trí lộn xộn dần. Giật mình một cái, Lan bước vào thế giới của những giấc mộng, giấc chiêm bao.

Chí-Nhi



THỜI TIẾT NGÀY MAI NHƯ THẾ NÀO ?

của HOÀNG-ĐĂNG-CẤP

TIÊN đoán thời tiết không phải là chuyện dễ. Nhiều người lầm tưởng chỉ cần quan sát các biến đổi của gió và mây là đủ. Bạn có biết chẳng người ta chỉ có thể tiên đoán đúng thời tiết trong 1 vùng rộng lớn với những danh từ đại cương mà thôi như các bạn thường nghe «radô» trong những phút dành cho sự loan báo tin tức khí tượng chẳng hạn như : Ngày mai nhiều mây, có mưa vài vùng ven biển v.v...

Bạn có thể tìm được những dự kiện và những tin tức có ích về thời tiết của một vùng nào đó trong một thời gian ngắn hoặc dài, nhưng bạn sẽ không thể nào có tất cả các

yếu tố cần thiết để tiên đoán. Thời tiết ngày mai như thế nào ?

Song le, bạn có thể cầu may trở thành «nhà thiên văn đại tài» để «le» với bà con lối xóm nếu bạn chịu khó căn cứ vào những tiêu chuẩn mà chúng tôi sẽ lần lượt trình bày dưới đây.

Trước tiên bạn có thể dựa vào áp suất của không khí. Để đo áp suất của không khí, bạn nào đã học qua Đề Lục chắc đều biết người ta dùng một dụng cụ gọi là Phong Vũ Biểu. Có lẽ bạn đã biết áp suất hạ thấp thật nhanh, đó là điềm báo hiệu có bão tố và gió mạnh. Nếu áp suất hạ thấp từ từ thời tiết xấu nhưng không có gì biến đổi đặc biệt. Nếu áp suất tăng từ từ và tăng hoai, đó là điềm báo hiệu thời tiết tốt, trời trong xanh quang đãng. Nếu áp suất tăng thật nhanh sau khi hạ thấp thật nhanh sẽ có giảm áp suất một cách mạnh mẽ rõ ràng hơn : đó là điềm báo hiệu có bão tố.

Muốn làm một phong vũ biểu, đầu tiên bạn chỉ cần có một ống nghiệm bằng thủy tinh và đem treo nó vào một tấm ván mỏng nhờ những lá mỏng bằng sắt trắng. Kế đó bạn ra nhà bán thuốc tây (hay bán các hóa chất) mua chất khí sau : 2g băng phiến ; 0,5g chlorua ammonium 0,5g nitrat Kali, 56g rượu nguyên chất (rượu 90 °) 50g nước cất. Bạn trộn lẫn tất cả chất trên vào một cái chai, lắc mạnh và đem chưng cách thủy. Xong rồi bạn đem đổ tất cả hỗn hợp vào ống nghiệm và bạn hãy đậy kín ống nghiệm một cách kỹ lưỡng. Bây giờ bạn chỉ cần quan sát sự biến đổi của chất lỏng mà có thể tiên đoán thời tiết biến đổi như thế nào :

Trong suốt : Trời tốt

Có cận thủy tinh dưới đáy :
Không khí nặng mùa đông có đóng băng.

Mờ đục : có mưa.

Mờ với những hình ngôi sao nhỏ : có bão tố.

Những cục dày : trời âm u, mùa đông có tuyết.

Có những sợi ở trên : có gió to,

Có những vết nhỏ : có sương mù ẩm ướt.

Có những cục nổi lên và ở lại phía trên : có gió to ở độ cao.

Có những hình ngôi sao nhỏ trong những ngày quang đãng ở mùa đông : tuyết rơi một cách ngoạn mục.

Ngoài phong vũ biểu, bạn còn có thể căn cứ vào mây, mặt trời, sao, cây cỏ và thú vật để tiên đoán «thời tiết ngày mai như thế nào?» Nhất là nhờ các tiêu chuẩn sau bạn có rất nhiều hy vọng được mọi người tôn sùng là Khổng minh tài thế vì bạn chỉ cần trông trời, trông đất, trông mây là có thể biết ngày mai tốt đẹp hay mưa gió bão bùng

Lúc gần mưa, bạn sẽ thấy có những đám mây cô lập bao phủ cả bầu trời: đó là mây quyển (1) cạnh đó có một lớp liên tục mây quyển tầng (2) (đồng thời thấy hiện tượng quầng (3) chung quanh mặt trời và mặt trăng sau cùng có mây trầm tầng (4). Lúc này phong vũ biểu xuống thấp và đôi khi nhiệt độ tăng. Giữa lúc đó có những tia chớp và lúc mưa rơi người ta có thể quan sát mây tích

(5) và mây tích loạn (6) Lúc bấy giờ phong vũ biểu dâng cao và nhiệt độ hạ thấp.

Nếu thấy những đám mây khổng lồ và đen sẫm, đó là điềm báo hiệu có bão tố.

Khi thấy các mây tích tụ xé rách ra và biến thành sợi, khi chu vi của mây tích mập mờ không rõ ràng bạn có thể tiên đoán có gió lớn và mưa.

Khi những đám mây tiến lại bên nhau, đó là bão tố sắp diễn ra.

Khi bầu trời gọn sòng (mây quyển tích (2), khi quan sát thấy một quầng chung quanh mặt trăng hay mặt trời, thời tiết bắt đầu trở thành xấu.

Khi mây trở nên tối sẫm và vàng nếu là mùa đông thì tuyết bắt đầu rơi.

Sự hiện hữu của mây tích luôn luôn báo hiệu trời tốt khi sương (8) sớm tự tan dần, khi mỗi buổi chiều có một làn sương mù nhẹ lướt trên các cánh đồng, các sông và các rừng, bạn có thể chắc chắn quả quyết rằng trời sẽ đẹp.

Khi mặt trời mọc trong mây hoặc lặn trong mây tầng (9) đó là điều báo hiệu trời mưa.

Nếu lúc bình minh mặt trời đỏ rực, ta có thể quả quyết sẽ có gió to.

Nếu mặt trăng bị che khuất, nếu các ngôi sao mất ánh sáng hoặc biến mất sau các đám mây, sẽ có mưa.

Nếu mặt trời lặn trong một bầu trời trong sáng hoặc nếu mặt trời bị các đám mây nhỏ màu hồng hoàn toàn cô lập bao phủ (mây tích), trời sẽ đẹp.

Nếu phần đông các ngôi sao lấp lánh, nếu chu vi của mặt trăng trông thấy rõ ràng, thời tiết nhất định sẽ tốt.

Trông trời, trông mây rồi, bây giờ bạn trông xuống đất để xem cây cỏ và thú vật báo hiệu thời tiết như thế nào.

Thời tiết sẽ xấu nếu cây bồ công anh (một loại rau ăn được) khép kín, nếu cây chả ba, cây đậu Hòa Lan và cây đậu đứng thẳng; nếu cây rau diếp nở ra...

Thời tiết sẽ tốt nếu cây rau diếp eo lại, cây bồ công anh nở ra...

Có lẽ trời sẽ mưa nếu bạn thấy con mèo rửa lỗ tai thật lâu, các con bò cái tụ họp giữa cánh đồng, chim én bay thấp, chim sẻ không hót các con thằn lằn nhảy nhót cạnh bờ các lỗ, các con ong trú ẩn trong tổ ong, các con vịt vừa la vừa lặn, các con cóc kêu gào khi vừa nhảy ra khỏi nước, các con gà mái lặn trong bụi bậm, các con cá nhảy ra khỏi mặt nước, các con bò câu trở về chuồng sớm hơn thường lệ,

Trời sẽ có bão tố, nếu ruồi và muỗi quấy nhiễu bạn, nếu buổi tối đom đóm chiếu sáng trong những cây cỏ cao, nếu người người và thú vật trở nên uể oải bực dọc hay giận dữ.

Trời sẽ tốt nếu chim sơn ca hót suốt đêm nếu chim én bay thật cao nếu các con ruồi nhỏ tạo thành từng đàn xoáy tròn, nếu các con thằn lằn phơi mình dưới ánh mặt trời.

Ngoài ra sự hiểu biết riêng của chúng tôi qua sự dò hỏi các bậc trưởng thành, ở Việt Nam ta, mỗi

lần thấy kiến phá tổ bò lên tứ tung hay những con kiến vàng có cánh bay khắp nơi, đó là điều báo hiệu trời sắp mưa. Chúng tôi nhớ hồi còn bé, ở Đakao, chúng tôi thường ra bắt dế cơm nhảy lung tung dưới chân các cột đèn ở đại lộ Đinh tiên Hoàng bây giờ, thường thường lúc đó trời sắp mưa. Phải chăng hiện tượng dế cơm cũng là một điều báo hiệu trời mưa.

Các bạn nào ở miền Bắc chắc biết cây Xi. Đó là một loại cây giống như cây đa trong Nam nhưng có lá nhỏ hơn. Khi cây Xi tự nhiên mọc rễ trắng, thì nhất định trời sẽ mưa tới nơi.

Các loại mây

(1) MÂY QUYỀN : Tên những đám mây cô lập, có hình dáng những sợi, những đường, những lông... Màu trắng hoặc hồng và không bóng. Mây quyền mờ đi khi mặt trời chiếu sáng. Những luồng gió ở độ cao làm chúng biến thành sợi, giống như những đám tóc dài. Ở độ cao của chúng (độ chừng từ 8000m đến 12 000m), nhiệt độ biến đổi từ 30 o C đến 50. C dưới zéro. Mây quyền được tạo thành bởi những cây kim nhỏ bằng nước đá.

(2) MÂY QUYỀN TẦNG : tên những đám mây có những hình dáng một cánh bướm trắng, lằng và có sợi. Chúng bao phủ hoàn toàn bầu trời. Độ cao : từ 6000 đến 10 000m. Chúng được tạo thành bởi những tinh thể băng nước đá. Thường thường chúng tạo thành một quầng chung quanh mặt trăng và mặt trời. Chúng luôn luôn báo hiệu thời tiết xấu.

(3) QUẦNG : là một vòng tròn ánh sáng một hào quang bao quanh, một tinh tú. Quầng chung quanh mặt trăng màu trắng chung quanh mặt trời màu lam hay tím

(4) MÂY TRẦM TẦNG : Đây là một tấm vải rất thưa bằng mây có bị rách

màu xám, có thể bao phủ cả bầu trời. Ở một vài nơi, mây trăm tầng mỏng đến nỗi ta có thể nhìn thấy mặt trời như nhìn qua một tấm kính đục. Độ cao trung bình là 4000m. Chúng gây ra mưa và tuyết.

(5) **MÂY TÍCH** : tên những đám mây riêng biệt, có màu trắng chói lọi, nhưng bóng chúng hiện lên rất rõ ràng, nhờ thế có rất nhiều chỗ nổi. Phần trên của mây tích không ngừng thay đổi trạng thái khiến ta có cảm tưởng như đây là một sự nẩy mầm bao la theo chiều thẳng đứng. Hình dáng luôn luôn tròn, không ít thì nhiều. Nếu bạn tưởng tượng bạn sẽ thấy mây tích như những nóc tròn những cái tháp hay những cây cải hoa vi đại. Trong lúc chuyển động lên cao mây tích dẹp lại và tách ra thành sợi. Luôn luôn có mây tích về mùa hạ. Chúng báo hiệu thời tiết tốt. Đây thường thường ở độ cao 1500m và đỉnh có thể vượt 2000m

(6) **MÂY TÍCH LOẠN** : Đây là những đám mây tích không lồ. Đây mây tích loạn rất tối có thể ở độ cao từ 500 đến 4000m và đỉnh có thể vượt quá 4000 và tới 9000m trong những vùng nhiệt đới. Phần trên đẹp và như sợi. Sự chuyển động lên cao và mãnh liệt của những đám mây này tạo thành bão tố và mưa giông (mưa giông là mưa thịnh hành và dữ dội trộn lẫn đá và tuyết. Người ta cũng gọi là mưa đá.)

(7) **MÂY QUYỀN TÍCH** : tên những đám mây được xếp đặt thành một lớp tương đối mỏng, có màu trắng, không bóng. Chúng có trạng thái những cục, những hạt nhỏ và những đường rạch. Một đôi khi chúng sắp thành những hàng song song. Độ cao : từ 5000 đến 8000m. Chúng luôn luôn báo hiệu giai đoạn thời tiết tốt sắp chấm dứt.

(8) **SƯƠNG** : Đây là những đám mây sát mặt đất, thường hiện diện trên những vùng đồng bằng lớn hay trên mặt biển bao la. Khi ở trạng thái đây đặc chúng có thể cản trở mọi sự giao thông về đường bộ, hàng không và hàng hải.

(9) **MÂY TẦNG** : Vùng mây bao la không có hình dáng nhất định, có một bề dày nào đó và màu xám, thường thường bao phủ tất cả bầu trời. Độ cao trung bình chừng 500m.

VƯỜN THƠ TUỔI HOA



QUYÊN-DI phụ trách

MÀU hoa trắng trở về
Hoang vắng của trường thôi từ đây
mất hẳn.

Trong sáng mai hồng
Không gian còn ngái ngủ trong lòng
sương

Mà Phan-dình-Phùng vương vương
hoa trắng

Những cô bé dịu dàng
Những cô bé thướt tha, áo lụa sóng
tương

Nỗi vui ngời lên đôi mắt
Đôi mắt ngại ngùng chờ đón một
năm học...

TRẦN VI (Hoa trắng)

Đó là khung cảnh mở đầu của ngày đại hội thư sinh. Sau ba tháng hè vắng bóng, hôm nay những cô nữ sinh áo trắng triu nguyên trở về tô lại nét duyên dáng trên phố phường đầy huyền ảo, đẹp làm sao những tà áo trắng và xinh làm sao những tâm hồn trong trắng vô tư.

Đã qua rồi màu đỏ chói của cánh phượng chia ly, đã qua rồi tiếng khóc của đàn ve sầu thảm. Chúng vội vã qua đi để nhường chỗ cho mùa thu thơ mộng bước tới, dắt theo cả một ngày đại hội thư sinh tung bừng mang lại nguồn sống cho giới học trò :

Phượng buồn gặt lệ ra đi
 Ve im tiếng khóc chia ly ngày nào
 Lá vàng rơi rụng úa màu
 Khai trường đã đến Thu vào rồi đây
 Sân trường rộn tiếng guốc giầy
 Bạn bè gặp gỡ bù ngày xa nhau
 Rộn ràng dưới ánh nắng đào
 Đâu đâu cũng có tiếng chào mừng vui.

TRẦN-LÊ-DŨNG
 (Ngày khai trường)

« Hè ơi, chào mi ! » Đó là câu chào của những cô cậu học trò. Thôi, giã biệt nhé ! Giã biệt những ngày nghỉ rảnh rỗi, những trò chơi hứng thú, những tình cảm nên thơ. Phượng ơi ! Ve ơi ! Từ giã nhé, Vì bạn « đèn sách » đang chờ đợi chúng ta bên trong ngưỡng cửa học đường:

Thôi giã từ những giờ ngơi nghỉ
 buổi sáng rong chơi,
 buổi chiều rảnh rỗi.
 Ve sầu bỏ đi vì cơn mưa tháng tám
 Phượng vĩ buồn cũng phai màu tươi
 thắm
 Còn gì hơn người bạn đèn sách,
 Và tương lai đang được nhuộm màu
 xanh ..

ĐẶNG-HOÀNG
 T.V.Đ. Bệnh viện Quê hương
 (niềm tin trong sáng)

Cũng cùng một ý tưởng với Đặng Hoàng, Trần-thị-Thanh-Vân diễn tả thi hứng của mình bằng lối thơ 5 chữ đơn sơ chân thật :

Ve sầu đã im bóng
 Phượng vĩ đã lìa cành
 Gió thu nhẹ nhàng thổi

Mùa hè trải qua nhanh
 ...Trống trường chừ đã điểm
 Thúc giục vào lớp nhanh
 Khai giảng một niên học
 Chăm lo ; ta học hành
 TRẦN-THỊ-THANH-VÂN T3
 (Buổi tựu trường)

Ngày khai trường mang nhiều màu sắc, nhiều âm thanh thì trong ngày đó, tâm hồn giới thư sinh cũng mang nhiều tâm trạng, đôi khi trái ngược nhau hoàn toàn, vậy mà tất cả vẫn được một tâm hồn dung nạp :

VUI :

— ...Bây giờ lối nhỏ ngược xuôi
 Dắt nhau tìm lại tiếng cười ngày xưa
 Sân trường mở hội đầu mùa
 Cát vàng, sỏi trắng theo thừa đường hoa
 Hàng cây lộng gió miền xa
 Chín mươi ngày vắng, đây đà lớn khôn
 Niềm vui rót nhẹ vào hồn
 Xin thời gian chớ ăn mòn tuổi xuân
 Cho mùa học mới tung bừng
 Tuổi xanh chấp cánh thiên thần về đây.

YÊN LAM SƠN TỬ
 Nhóm văn nghệ MÂY TRỜI VIỆT
 (Thu Cầm 66)

Bao nhiêu ánh mắt
 Bao nhiêu nụ cười
 Bao nhiêu khuôn mặt
 Bầy tỏ niềm vui...

VÂN THANH
 (Ngày khai trường)

MỪNG :

...Em tung tăng chạy nhảy
 Cặp mới, áo quần bay
 Gió nhẹ thổi lung lay
 Mớ tóc dài đen láy ..

MAI THU CÚC
 (Ngày khai trường)

LO : Chị ơi mai đi học,
 Sách vở em chưa lo

*Làm sao bây giờ chị ?
Kèo thầy lại đánh cho.*

NGUYỄN MINH MINH (Lo)

*SỢ : Rút rè cầm tay mẹ
Em rào bước đến trường
Ngày tựu trường đông đúc
Em bờ ngõ lạ thường...*

TRẦN-THỊ-HẬU — Trưng Vương
(Ngày khai trường)

Và .. BUỒN :

— ...Ngày nhập học hàng cây buồn ủ rũ
Trơ cành xương rồng lệ lá rơi rơi...
Tôi số phần con bướm trắng đơn côi.
Xa vườn cũ lòng khôn vơi nỗi nhớ
Trước sân trường bướm tự đầy mặt lộ,
Tôi nhìn quanh toàn sắc áo lan trình
Trường nằm kia lá phượng rũ bóng
mạnh,
Cành cần cỗi và tôi người bước lạc...

HUYẾT-PHƯỢNG-TÂM
(Mùa thu dĩ vãng)

— Biệt « Hưng Đạo » Thu về « Gia độ »
Bỏ bạn hiền, tẻ lạnh buổi học xưa
Chuyện tình thương như thề chuyển
đò xưa
Thầy mong mãi, bạn ơi ! Từng buổi
học

∴

Thu hãy nhớ rằng đây Dung «nhí nhảnh»
Huyền « dịu hiền » trong nếp áo nữ sinh
Mấy đứa mình là tội nghịch thành tình
Mà ông Huân đã nêu danh trên bảng.

TRANG-DIU-HIỀN
(Vĩnh biệt)

Ấy, tình cảm của giới trẻ chúng
mình lắm cái mâu thuẫn như vậy
đấy. Nhưng mà có như thế mới thi
vị, mới cảm thấy « đời tươi », đời
đáng sống.

Đẹp bỏ những câu chuyện mơ hồ
về tình cảm đi. Chúng ta hãy vui
bước cùng các bạn học sinh khác đi
đến trường. Hôm nay đường phố
vui hẳn lên, tươi trẻ hẳn lên nhờ có
bóng dáng của chúng ta, của đám học
sinh vui, tươi, trẻ :

...Trên đường đây đó bóng thư sinh
Vui ngày tao ngộ vội đặng trình
Thướt tha yêu điệu bao tà áo
Dưới nắng hồng tươi những nữ sinh

TRẦN-LÊ-DŨNG
(Sáng trên đường)

Người ta thường ví học sinh chúng
ta như những cánh chim non, tung
tăng bay nhảy. Và người ta đã có
lý để nói như vậy. Vào một buổi mai
đầy hoa nắng, bạn cứ thử ngắm cho
kỹ một đám học trò đang cùng nhau
đến trường, dù đó là nam sinh, nữ
sinh, lớn hay bé cũng đều gọi cho
chúng ta hình ảnh của một đàn chim
mới ra ràng, riu rít như không bao
giờ dứt

...Ôi ! đường đi xinh sao
In gót hồng nhỏ bé
Bước bước chổng lên nhau
Như dấu đàn chim sẻ
Tiếng cười reo êm êm
Niềm vui tràn mạch máu
Cỏ ven bờ ngàng mặt
Say khúc nhạc thần tiên...

ĐỖ-TU-LONG
(Mùa học mới)

Nếu đã « hơn hơn một tí » thì
đi học chung với các bạn, còn bé lại
được mẹ dẫn đi, cũng vui lắm. Tha

hồ mà làm nũng. Hình ảnh sau đây nhắc các bạn nhớ đến « một thuở xa xưa » khi mà còn dõn bước theo mẹ đến trường, vừa đi vừa nũng nịu và đôi khi còn... đòi quà :

...Mẹ dẫn bé đến trường
Người đi chập phở phờ
Bé mím cười hỏi mẹ
Chừng nào mới đến trường ?

BÛU NGỌC
Bé đi học

Nhớ lại ngày còn bé, thấy thích ghê. Nay, các bạn hãy nghe chuyện một cô bé trong ngày tựu trường nhé:

Sáng hôm ấy, mẹ lại giở lòng gọi :

« Bé ơi dậy đi nào
Mặt trời đã lên cao
Hôm nay tựu trường đó
Bé cứng dậy cho mau »...

Và sau khi đánh răng, rửa mặt đến một « pha » làm đom :

...Mẹ bảo bé chải đầu
Bé chải thật là lâu
Vì : Thế này không đẹp.
Mẹ ơi chải làm sao ?

BÛU NGỌC
Bé đi học

Đọc những câu thơ trên, có ai tìm thấy bóng hình mình ở « cái thuở xa xưa » đó không, hử ?

Bé thì như vậy, nhưng lúc lớn lên thì tình cảm trong ngày tựu trường nó lại khác :

... Thấp thoáng thư sinh khắp đó đây,
Quần xanh áo trắng : hẹn mai này
Bạn cũ trước xa, nay hội ngộ,
Hớn hờ mừng nhau, nắm chặt tay...

NHẬT HỒNG
(Tựu đến trường xưa)

Hàn huyền cùng các bạn, có lẽ đó là việc đầu tiên trong buổi tựu trường của các bạn học sinh :

...Dưới gốc cây phượng vĩ
Chúng tôi kề nhau nghe
Sát vào nhau thủ thi
Những mẩu chuyện ngày hè.

THANH (Đi học)

Gặp bạn rồi cùng nhau thăm lại thầy xưa lớp cũ :

.. Vào trường thăm thầy cũ
Ngắm lại mái lớp xưa
Ba tháng hè dai dẳng
Đã chịu hết gió mưa...

NGUYỄN-MINH-DUỆ
Nhóm Hướng Mũi
(Ngày khai trường)

Ngày khai trường là ngày tái ngộ, phần đông chúng ta hiểu câu ấy chỉ theo một hướng, nghĩa là sự tái ngộ của các bạn học sinh sau mấy tháng hè. Không chỉ có thế đâu các bạn, ngày khai trường còn đem theo nhiều cuộc tái ngộ khác nữa, Các bạn hãy nghe Trúc Giang kể ra đây :

...Bàn ghế giờ đây phủ bụi mờ.
Tiếp nhận bao khuôn mặt trẻ thơ
Sau bao ngày tháng cô đơn lạnh
Giờ đây chín tháng khỏi đứng trơ

∴

Tập vở trở về với học sinh
Sau bao ngày tháng chẳng cựa mình
Giờ đây tái ngộ cùng cây bút
Mực thắm tô đầy nét chữ xinh.

∴

Phấn trắng lại cùng với bảng đen
Tạo thành những nét chữ quen quen

Đó là lời bảo rằng ta hãy :

Tạm nghỉ vui chơi lo sách đèn.

TRÚC GIANG

(Bút nhóm Năng Việt)

(Buổi tựu trường)

Bàn ghế gấp lại học sinh, sách vở
gấp lại bút mực, phấn trắng lại tìm
thấy bảng đen, đó không phải là
những cuộc tái ngộ đầy thi vị sao ?

Niên học đã bắt đầu, nào sách vở
hãy lại cùng chúng ta, còn những
ngày hè thơ mộng, chờ đó nhé, chúng
mình sẽ gặp nhau sau khi niên học
chấm dứt :

...Mỗi ngày chăm chỉ đến trường

Không còn nghĩ đến màu hương của hoa

Không còn như những ngày qua

Nâng niu cánh Phượng sợ hoa lìa cành

Bao nhiêu mộng ước ngày xanh

Tôi mong đừng có mong manh ngõ ngàng.

HOÀI-PHƯỢNG N-T-LƯU

(Mùa Phượng nở)

và cụ thể hơn nữa :

...Một niên học bắt đầu

Em nguyện sẽ dời trau

Trí đức lẫn thề dục

Đề thầy mẹ xoa đầu.

BẠCH CHÍ UYÊN CHI

(Ngày khai trường)

Cuối cùng, Quyên-Di mong các bạn
ngắm chổ kỷ hình ảnh cậu thiếu niên
trong ngày khai giảng :

Giờ nao nức của một thời thơ dại

*Hồi ngói nâu, hồi tường trắng, cửa
gương*

*Những cậu trai mười lăm tuổi vào
trường*

Thân nhỏ nhỏ với linh hồn bằng ngọc

Sắp hạnh phúc bước chân vào lớp học

Buổi mai đầu tìm bạn để kết duyên

*Trong sân trường giống như cánh đào
viên.*

Quần áo trắng đẹp như lòng mới mẻ...

LÂM-THÀNH-PHƯƠNG

(tựu trường)

Ước gì trong khung cảnh học
đường, chúng mình tìm thấy hạnh
phúc với những công việc học hành,
với bài vở trước mặt. Ước gì trong
khung cảnh học đường chúng mình
tìm thấy một tình bạn cao đẹp, giữ
được một tâm hồn trong trắng và
nhất là gìn giữ mãi được một " linh
hồn bằng ngọc "

Nhắn Chung :

— Số 54 lại có mục điểm thơ. Đề tài : tự do.

— Ai muốn tòa soạn chuyển thư cho Kiều Thanh, nhớ kèm 17 đ. tem.

Đã nhận được thi phẩm của các bạn :

Trần thị Hậu (2) — Lâm thành Phương — Trần Vi (3) — Vân Thanh (5) — Trang
dịu Huyền — Hoàng thanh Vân — A.K. Hải Châu — Yên Lam Sơn Tử — N.C.C.Đ. Dân —
Huyết phượng Tâm — Đặng Hoàng — Trần lê Dũng (5) — Nhật Hồng — Phượng Vi —
Trần Khải (3) — Đan Phong (3) — Thiên Lam Hoài Nhật — Mai hồng Hiệp (4) — Hồ đình
Hưng (2) — Mai thanh Lạc (3) — Thùy Khê (2) — Hà lam Vân — Kiều ngân Giang —
Hoài lệ Linh (2) — Trần tiến Dũng — Hoàng thanh Vân — Ngọc Bích (2) — Thùy Hoa —
A.K. Hải Châu — Lam giang Khách — Bích Liên — Nhóm bút Chim Sẻ (2) — Hồng Thủy —
Vạn Linh — Thương huyền Linh — Triêu Linh — Hà mỹ Duyên — Dzo Mặc Vũ (2) — Hoàn
thiên Thi — Thắng Ninh — Mộng Lan (2) — N.S. Lynch Lynch (2) — Huyền Thu — Uyển Glao
(2) — Hoàng thị Diễm Trang.

QUYÊN DI

CHIẾC LÁ CUỐI CÙNG

Nguyên tác : Robert J. DIXON
Phiên dịch : KIM-MINH

THÀNH phố New-york nổi tiếng là nơi sang trọng bậc nhất Mỹ quốc, suốt ngày nhộn nhịp người qua kẻ lại tấp nập mang 1 sắc thái vui tươi đẹp đẽ...

Nhưng ẩn trong thành phố hoa lệ ấy cũng có những khu phố tầm thường đơn giản không phù phiếm xa hoa ; đó là đời sống của những kẻ không nhiều tiền hoặc họ muốn đời sống họ mộc mạc hơn.

Trong một khu phố ít người qua lại, một khách sạn không mang tên gì, chẳng giàu lắm nhưng bề ngoài cũng khá sang trọng : Khách sạn này gồm bảy tầng, ngoài quét một lớp vôi xám nay đã tróc đi nhiều chỗ làm cho ngôi nhà này thêm cũ kỹ. Ở đây nhằm vào xứ lạnh nên phòng càng cao thì càng rẻ tiền vì ở thượng tầng không khí bao giờ cũng lạnh hơn dưới cả. Lúc ấy trời đông giá rét tuyết rơi nhiều. Cái lạnh ấy thấu đến tận xương cốt vô cùng.

Ở tầng thứ 6, có hai chị em ruột thương nhau lắm. Người chị tên Sue

và cô em xinh xắn tên John Sy. Họ thuê căn phòng này hồi tháng trước Cuộc sống bình thản trôi qua... Không may cho họ, một chứng bệnh trầm trọng đã đến với cô em gái John Sy. Lúc đầu không có gì nặng lắm, nhưng vì nghèo, chị Sue đã chạy chữa đến lúc cạn tiền mà vẫn không trúng bệnh. John Sy buồn lắm, cô biết cô sẽ chết và ngày kia rất gần...

Giường nằm của nàng đặt ngay cạnh cửa sổ trông qua giàn nho leo trên tường nhà bên kia. Trong lúc buồn, cô John Sy đã đếm tất cả 24 chiếc lá. Bình minh hôm sau cô gái đáng thương kia đếm lại thì mất một chiếc, rồi một ngày sau nó cũng rơi đi một chiếc lá nữa.

John Sy bỗng dưng thất vọng hơn trước, cô cho rằng cuộc đời cô gắn chặt vào giàn nho leo mỏng manh kia và chỉ còn có 22 ngày nữa thôi, chiếc lá cuối cùng sẽ kết thúc cuộc đời cô bằng một cái chết...

John Sy mê sảng, trán nóng bừng mặt đỏ gay, môi nàng mím lại, mắt nhắm nghiền, bắt giắc hai hàng nước mắt khe lặn dài xuống má... !

Chị Sue thấy em mình khóc vội an ủi.

— Em John Sy yêu quý của chị, em đừng buồn, một ngày kia em sẽ hết bệnh mà, thôi em ráng vui lên đi... John Sy nức nở :

— Không em sẽ chết mất chị Sue ơi ! chỉ còn 22 ngày nữa thôi... em chết

chị nhớ em nhiều nhá... ! đến đây John Sy khóc tức tử. Nàng đã bị bệnh tinh thần thì nhiều mà bệnh vi trùng thì ít.

Chị Sue chỉ biết thở dài và im lặng tìm hiểu ; chỉ còn 22 ngày... ô lạ quá Sue dòm một lượt khắp nhà không có gì chứng minh là 22 ngày nữa John Sy sẽ từ già cõi đời. Chợt nàng nhìn ra cửa sổ ; một giàn nho, nàng đếm thử... thì ra em nàng đã đếm những chiếc lá nho này đây mà sinh thất vọng. Sue đau xót lắm nhưng biết làm sao ? ! Càng ngày, tâm can John Sy càng héo tàn khô cạn, khối tuyệt vọng càng nặng nề, khiến John Sy đau đớn muôn phần. Từ thần luôn luôn lớn vồn trong óc John Sy. Nàng sẽ chết...

Một ngày kia, John Sy đã đếm và chỉ thấy còn 5 chiếc lá nho... Còn 5 ngày nữa thôi, John Sy thêm thiếp trên giường... tuyết rơi trắng xóa sẽ là màu tang cái chết của John Sy... nàng nghĩ thế và nhắm nghiền mắt lại.

Bỗng có tiếng đập phá chén đĩa và ghế bàn ở từng trên tức là từng thứ bấy. Đây không phải là một người loạn trí mà là hành động của một kẻ đau khổ ! Chàng họa sĩ da đen Behrman nghèo hơn chị em Sue nhiều, chàng mua một đĩa trái cây làm mẫu để vẽ, nhưng chưa xong bức tranh Behrman còn cào trong dạ, cái lạnh ác độc ấy đã làm cho chàng họa sĩ tài ba cảm thấy mau đói, chàng đói vô cùng. Trước khi xoi chàng đã bao

lần nhìn nhục, nuốt nước bọt cho qua, nhưng không, thần đói đã dày xéo bao tử chàng !... Rốt cuộc Behrman đã ăn hết đĩa trái cây, tuy rẻ tiền nhưng rất quý với chàng. Khi ăn xong, nhìn lại thì bức tranh trên giá vẽ còn dang dở, ô ! mẫu vẽ biến mất rồi, chàng sẽ phải làm sao để bán tranh lấy tiền ăn qua ngày. Ác thay nền hội họa lúc đó chưa thịnh hành chàng đã phải đổi nó để lấy vài cent hay một ổ bánh mì... cơn đói sẽ hoành hành chàng mãi ! đau khổ quá Behrman không biết gì nữa, chàng đập đĩa trái cây, đập bàn ghế, đá đồ lung tung và vô tình chàng xé bức tranh đang dở ra làm trăm mảnh, Behrman vẫn tức giận cho số kiếp không may của mình, chỉ trong một phút đau đớn mà cả sự nghiệp bao lâu chàng gầy dựng đã tan tành. Behrman ôm đầu rên rỉ...

Dưới này John Sy giật mình, chị Sue muốn cho em mình an giấc vội đi lên căn phòng chàng họa sĩ da đen ở cạnh tổ đôi lời :

— Dạ kính chào ông.

— Thưa bà chuyện chi ?

— Ông ạ, em tôi đau nặng lắm, nó cần sự yên tĩnh, xin ông vui lòng làm nhẹ chút, cảm ơn ông lắm.

— Vâng, tôi sẽ làm vừa lòng bà, Behrman nhỏ nhẹ — hay là bà cho tôi xuống thăm em bà...

— Vâng, mời ông theo tôi.

Xuống đến phòng hai chị em Sue, Behrman nhẹ nhàng ngồi xuống ghế

nhìn John Sy đang trăn trở trên giường, lâu lâu lại nhìn ra cửa sổ và thở dài. Behrman cảm thương John Sy và xin kiếu từ về phòng. Từ đó chàng không đập phá nữa mà nhất nhất cái gì cũng im lặng cốt để John Sy yên giấc.

Mỗi ngày, Behrman đều xuống thăm John Sy và tìm hiểu một bí ẩn gì đó hầu chữa bệnh cho John Sy !

Phải chăng đó là một tình thương cao đẹp đã nảy nở trong lòng chàng họa sĩ da đen đa cảm. Thấm thoát đã 3 ngày qua, giàn nho chỉ còn 2 chiếc lá. Vô tình John Sy đã than thở với chị mà câu đó đã lọt vào tai Behrman

— Chị Sue ơi, hai ngày nữa em sẽ chết chị xem còn có hai lá nho thôi chị nhớ em nhiều nhé !...

Behrman gật gù nhẹ, không ai thấy, cái bí ẩn đã tìm được rồi ; “chiếc lá cuối cùng !” chàng hiểu ngay, tinh thần John Sy đã đau khổ khi nhìn thấy 2 chiếc lá, 2 ngày nữa

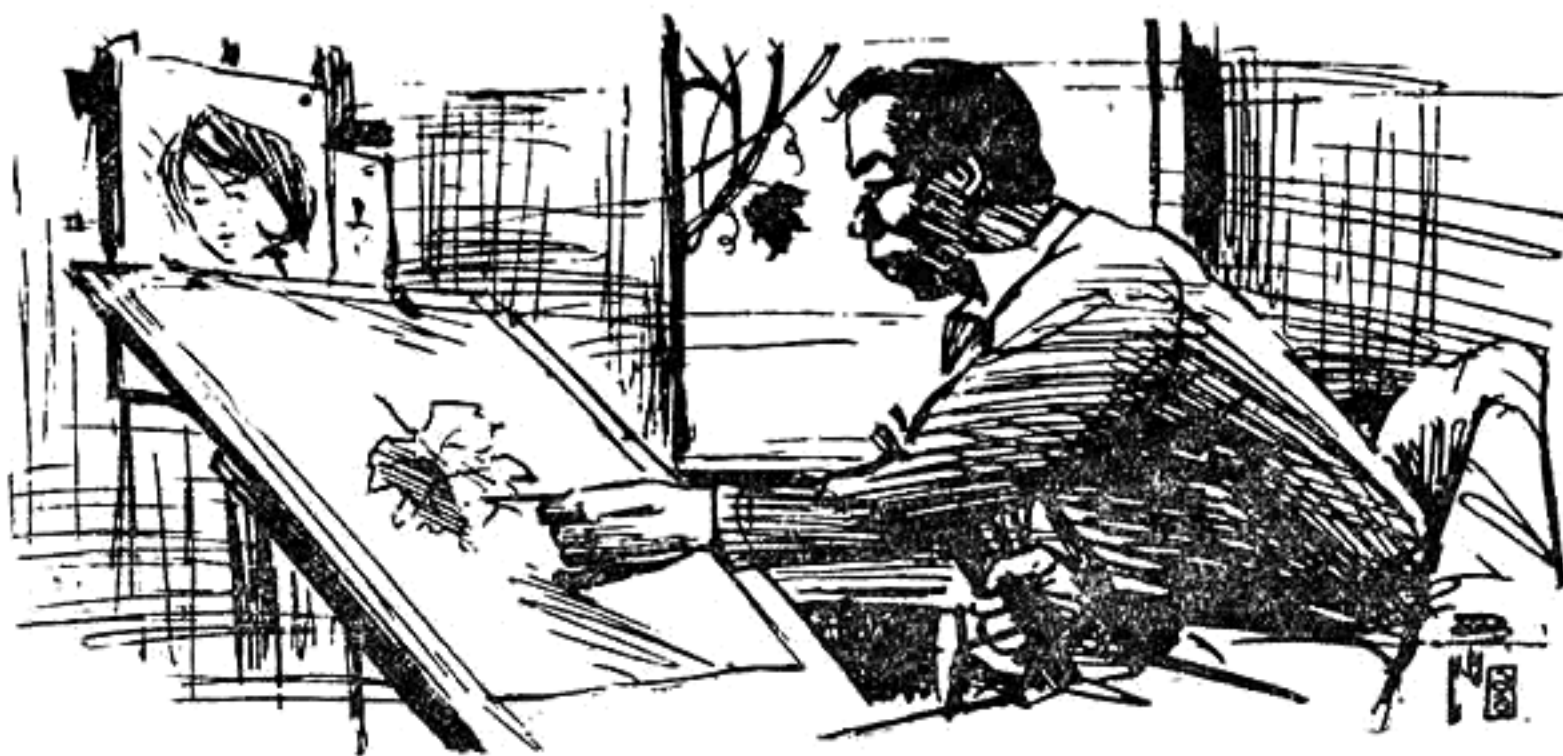
thôi... niềm vui loé sáng trong đầu óc chàng họa sĩ da đen nhân hậu...

Đêm đó, John Sy mơ những giấc mơ hãi hùng và nàng chỉ thoi thóp vì mai đây chiếc lá cuối cùng sắp lìa cành thì đời John Sy cũng kết thúc. Nhưng không chiếc lá ấy không rơi mà vẫn còn mãi mãi...

Chàng họa sĩ da đen Behrman thừa lúc ban đêm, chàng đã dùng nét bút tài hoa của mình để tạo thành một chiếc lá thật xinh, thật giống. Để John Sy không mất, John Sy sẽ mạnh và chàng họa sĩ da đen có tấm lòng đẹp đó sẽ vui như ngày hội.

Nhưng một chuyện thương tâm xảy ra. Behrman đã đổi mạng mình để lấy lẽ sống cho John Sy. Lâu nay chàng đã bị sưng phổi, thể rồi trong một đêm lạnh buốt, chàng vẽ xong chiếc lá ấy thì tâm não chàng bỗngưng đảo lộn, cái lạnh đã thấm vào phổi chàng, thể rồi tim Behrman như ngưng đập... một cái gì đã nghẹn ở

XEM TRANG 48



Hộp thư Tuổi Hoa

MỘNG LIÊN (Bạc Liêu) Không quên cô em gái Bạc Liêu đâu. Nhưng bài thì anh chưa trả lời ngay được, Chờ anh đã nhé.

T.K. (Nha Trang) gửi bài mà cho vào bì dán kín, lại chỉ dán có 1đ50 thôi thì nhà bưu điện sẽ đóng dấu phạt. Mà nhà báo không nhận những thư bị phạt. Số 40 hãy còn

NGUYỄN THỊ BÉ (Bạc Liêu) Thư gửi tấm hình đó cho anh coi. Số 46 hãy còn em ạ. Có thể gửi mua bằng tem. Đã chuyển bài cho anh Q.D.

LÊ HỒNG VÂN (Đà Nẵng) Em nhớ cảm ơn anh em hộp anh nhé. Và chúc em đừng bao giờ phải ăn đòn cả.

LÊ VĂN (Huế) Muốn gửi câu hỏi D-D cần có kèm câu giải đáp mới được.

ĐẶNG NGỌC THỀ (Tam kỳ) Em mua Chi phiếu đề tên ông Trần văn Vũ rồi gửi về tòa báo bằng thơ bảo đảm.

LỆ TUYẾT (Định Tường) Tại hoàn cảnh khó khăn nên TH không đủ chia cho hết các sạp báo đó em ạ. Em nên nhờ các bạn quen ở các trường đó mua hộ. Anh sẽ đọc bài của em, và không quên khen em lắm đấy.

KIỀU MAI VÂN (Đà Nẵng) Lần sau muốn gửi thư cho K.T (Pháp) em nhớ dán 17đ tem nhé, kẻo bị phạt đấy. Giá bưu phiếu đi ngoại quốc cũng «leo thang» rồi.

THANH THU (Nha Trang) Thư gửi trong nước, vẫn dán 3đ5. Bài gửi cho nhà báo đề hờ nghĩa là không dán kín, ngoài có đề «Bài gửi đăng báo» dán 1đ đến 1đ50 là đủ rồi không sợ mất đâu.

TRẦN THỊ HẬU (Saigon) không cười em đâu chỉ khuyến khích thôi. Chị Bích Thủy cảm ơn em lắm.

THÙY NGÂN (Huế) Chú cùng quê với cháu đó. Chú có 6 rồi cháu ạ. Và có một cô bé mắt tròn như ở số 48, đề cháu nhận làm em được.

TỶ MUỘI Huế. Gọi thế cho đúng vì tuổi anh gấp đôi tuổi của Tỷ Muội. Lá thư của Muội anh đã đọc tới hai lần. Và tuy không có câu hỏi để trả lời anh cũng nhắn tin đề Tỷ Muội khỏi chờ đợi. HTHP đã được nhiều báo dịch đăng. Chờ bài khác của Tỷ muội, và cứ tiếp tục khơi nguồn cảm nghĩ cho dịp với những đề nén của tâm hồn.

LÊ Đ. HUYỀN CẦM Saigon ViVi là trai em ạ. Đừng vội buồn khi thấy bài chưa được chọn đăng nghe em. Có thể viết loại chuyện sưu tầm được.

HOÀI THIỆN THI Huế Q Di còn trong tuổi quân dịch nên nhỏ tuổi hơn chú. Cháu sẽ gặp lại Khôi Việt vào tháng tới.

THÙY PÉTRUS ký Thiệu mất hai số Tuổi Hoa số 25 và 31 đề đóng bộ. Em nào có dư vui lòng nhường lại cho Thùy.

NGUYỄN TIẾN DÂN Qui Nhơn không ở trong gia đình Tuổi Hoa nhưng là độc giả trung thành có thể đóng góp bài vở được chứ em. Có thể gửi hình vẽ được. Anh sẽ chuyển cho anh Vi Vi.

HỒNG PHÚC Saigon Em mới đi nghỉ hè về à? Thích nhỉ. Có quà gửi cho T. Việt Phương mà ông Bưu điện cứ làm cho các em giận chầu hoài thì anh biết làm sao bị giới. Anh cũng vẫn bị các em Tuổi Hoa ghét vì ông ấy đấy. Em muốn quen với bạn gái nào ở Nha Trang?

HOÀI THU (Tuy Hòa) Bài viết bằng giấy gì cũng được. Và muốn gửi lúc nào cũng được tùy hứng chứ không bắt buộc. Vui lòng nhận em.

TUYẾT DUNG (Huế) Ừ em đã hiểu những bận rộn của anh rồi đó. Nhưng cứ viết thư cho anh, miễn đừng buộc anh phải trả lời.

TAM THỦY (Ba Xuyên) Em cứ gửi cho anh Vi Vi đi, Nếu hay thì đăng liền mà em

NGÂN HÀ (Huế) Đọc Tuổi Hoa từ số ra mắt tới giờ cơ à ! Chờ bài của em đấy, không cần theo đề tài em ạ,

HƯƠNG. Nghe em tả làm bánh bông lang, anh thèm quá. Nhưng lại rớt cả cục than vào giữa thì hết muốn sự rồi. Đứng ở chỗ ấy nhưng không phải trong hẻm. Em có thể lại chơi chiều thứ bảy,

GIANG LAM (Hố Nai) Không thể trả lời cặn kẽ những câu hỏi của em trên mấy dòng chữ được. Có dịp nào, em ghé thăm anh đi.

PHƯỢNG TRUNG (Huế) Có thể vẽ bằng couleur nước em ạ, hay phấn màu cũng được. Bài viết trên giấy nào cũng được em ạ.



Gia đình Tuổi Hoa làm quen với nhau

(1) Nguyễn thị Hoàng Trúc, Thành nội (Huế) muốn làm quen với Băng Tâm (Đà Lạt) Phương Vi (Nha Trang) Trần thị Kim Liên (Đà Lạt) Phương Nhi (Saigon) (2) Phương Đào (Sài Gòn) muốn làm quen với Kiều Lan Phương (Nha Trang) (3) Lê Hồng Vân (Đà Nẵng) muốn làm quen với Băng Tâm (Đà Nẵng).



ĐÓN NHẬN CÁC EM VÀO GIA ĐÌNH T.H.

Thùy hoa Thu, Nguyễn Hữu Tường, Tâm Điền, Cao ngọc Bích, Thùy Hoa, Nguyễn chấn Nam, Tố Hiền, Võ đức Biếc, Trần thị ái Trân, Nguyễn Thanh Nguyễn thị thu Mai, Vũ đức Trí, Đặng thế Hằng, Võ ngọc Nga, Thùy hoa Thu, Nguyễn thị Hương, Nguyễn Bích Thọ, Nguyễn Xuân Vũ, Đình gia Chiền, Hà Mai Vân, Dương Hoài Vân, Đặng thị thu Ba, Diễm Hằng, Hồ thu Thủy, Nguyễn thị Minh Trí, Hương Bình, Lê thị minh Nguyệt Juliette, Nguyễn thị Thanh Hương, Nguyễn thị kim Dung, Nguyễn ngọc Trang, Ngọc Thúy, Ngọc Thanh, Ngọc Thủy, Tường Hoa, Hồng Phúc, Thanh Phương, Hồng Cúc, Trần thị kim Ngọc Nguyễn xuân Kiều, Trần mộng Liên, Nguyễn Phong, Huỳnh thị ngọc Bích, Phạm thị thu Hương, Nguyễn thế Lữ, Phương Trung, Thanh Thu, Tôn nữ Thùy Khê, Ngọc Khánh, Bích Thọ, Lê Hoài Vỹ.



BÀI NHẬN ĐƯỢC :

Anh Phương (2) Ngọc Nga, Hồng Hiệp, Thu Tâm, Đình Thị Ánh Nguyệt, Vũ văn Quyền (2), Nguyễn gia Đức, Hữu Tường (5) Hoàng minh Trí (TVĐ Hoa Mùa Xuân) Linh Huy (2) Biếc và Phương Khánh (2), Thùy hoa Thu, Thái Châu (3) Lê Đình Huyền Cẩm, Tôn Nữ Thùy Khê, Thùy Hoa, Lê Đình Hùng, An Thanh Thủy, Tâm Điền, Giang Lam, Tôn Nữ thùy Khê, Loan Bích Nguyệt, Liên Minh Phượng, Thương hoàng Minh, Ngô đức Minh, Phương hoài Thu Nhóm bút Chim Sẻ, Kim Hiền, Phương ngọc Hoa, Nguyễn văn Toàn, Sơn Tây Nguyễn đăng Suyễn, Dương hoài Vy, Vĩnh Quyền, Quang (lĩnh mự), Thanh Long, Mai Uyên, Dương hoài Vân, Trần đình Hỷ, Hoàng Trúc Liên, (2) My anh Nga, Lê Đình, Trang Thảo Trinh (nhóm

tóc thề) Linh Đa, Hồn Thu Thảo, Hữu Chung, Kim Hồng Phúc Huệ, Việt Quốc Hương, Tê từ Thừa, Loan Hương, Hương Linh Uyên, Phương Mai, Trần Lê Dũng, Trần đại Nguyên, Thương hoài Phương, Lâm Thành Phương, Cẩm thy, Diệp Tuyền, Kim Hương, Vân Anh, Trần thị Hậu, Nguyễn đôn Hùng, (Bút nhóm Cát Trắng), Mai Anh Nương, nhóm bút chim sẻ, Lê xuân Quân, Từ nguyên Thủy 2 Thúy Lan Thuy, Thắng Ninh, Triệu Linh, Lê đình Huyền Cẩm 4 Lê Quốc Hùng, Đặng Phước Long, Nguyễn Văn Lai 5 Trọng Châu, Nguyễn lệ Khanh, Vũ khuê Huyền, Mạc-giang Nhi, Ngọc thề Thề, Thy Đóa Hoàng Huyền Hương, Hoàng Mai, Thủy Hương Giang, Minh Huệ, Bảo vũ Linh Phong, Thúy Vũ, Bé Hạnh. Minh Phượng Lệ, kiều Trang 2, Thiết văn Thanh 2 Phan kim Thạch, Thương hoàng Ninh, Ánh Anh, Hoàng Trọng, Lê quang Thông, Hoàng dạ Thảo, Nguyễn Viết Văn Ngọc Huỳnh, Hồng Cúc 2 Nguyễn thanh Bích, Oanh vũ Ngọc My, nhất Tấn 2 Triệu Đà, Tam Lê Hoài Vân, Thương hoài Anh, Hoài lệ Linh, Lê công Hình, Tâm, Hương Trường Sơn Thiện Hảo, Lê hoài Vũ.

●

MẢNH VƯỜN CỦA BÉ

- Còn một số thư nữa TC chưa kịp trả lời vì thiếu đất, sẽ trả lời sau,
- Bờ nào muốn gửi thư riêng xin kèm tem chữ TC... lười ra bưu điện lắm,
- Vì kỳ này cần trả lời thư cho các bờ, nên mục Bài nhận được tạm gác một kỳ.
- Thư «đòi» trả lời riêng đã đến tay TC, thật nhiều. Vì thế, TC. không thể nào trả lời hết được, nên chỉ trả lời những thư nào xét ra cần thiết mà thôi. Thông cảm cho nhé. Mến các bờ thật nhiều.

Trình Chí.

TIẾP TRANG 45

chiếc lá cuối cùng

cồ chàng chứng sưng phổi trầm trọng ! Chàng kịp nghĩ rằng mình sẽ chết và Behrman khóc thương cho ý định mình không thành, đó là ngày «xe duyên kết tóc cùng John Sy» Behrman tuyệt vọng chàng gắng sức kêu lên hai tiếng «John Sy» và ngã gục, chàng đã chết, mình tê cong lại.

Sáng đó khi mở cửa ra thì John Sy ngạc nhiên khi thấy chiếc lá vẫn còn đó, bỗng dung nàng thấy khỏe khoắn trong mình và bệnh dần thuyên giảm. Nhưng một cái lạ là sao hôm nay không thấy Behrman xuống thăm. Chị Sue mừng quá chạy bay lên phòng chàng họa sĩ da đen báo tin

mừng, nhưng căn phòng tro tro... nàng gọi khan cồ vẫn không nghe tiếng trả lời. Chị Sue báo cùng John Sy... John Sy buồn bã nhớ những lúc chàng Behrman ngồi bên giường an ủi và nàng tựa tay lên cửa sổ, bỗng nàng nhìn xuống đất : một cảnh tượng đau thương hiện ra, một người đang nằm sóng soài tuyết phủ một nửa và chiếc ghế ngã nghiêng vùi thân dưới tuyết... John Sy đau đớn chàng họa sĩ da đen đã chết đi để lại cho mọi người niềm xót thương vô bến và có ai biết chẳng chàng đã mang khối tình cao đẹp ấy xuống tuyền đài muôn thuở ! ●

Mấy món lần trước coi bộ đầu bếp thích ớt lắm, món nào cũng toàn là ớt, thực khách nuốt không « dô ». Nhưng thôi, dù có bỏng mồm bỏng miệng đi nữa vẫn cảm thấy thích thú. Phải không các cụ.

Thôi cụ nào không quen ăn ớt, chịu khó xem tôi ăn biểu diễn cho mà xem :

1. Ông bạn quý đó chính là cái bóng của mình đó.
2. Công dụng thứ nhất : chải đầu tóc cho gọn gàng.
Công dụng thứ hai : đánh rối tóc lên (các cô vẫn làm như vậy).
3. Khi đó, con gà nó co một chân lên.
4. Nếu là người cẩn thận, khôn ngoan, trước khi thức giấc tôi nhắm tịt mắt lại ngủ thật kỹ.

Thôi, bỏ qua chuyện cũ đi. Thực đơn lần này coi bộ không nhiều ớt như lần trước đâu, đồ gia vị vừa phải, chắc là ngon. Các cụ cố ăn kéo lại đói, nhé :

1. Những khi ra một nơi rộng rãi như cánh đồng, bờ biển ; các cụ có thấy chân trời ở phía xa xa không, chân trời tức là cuối bầu trời đó. Vậy đó các cụ chân trời là gì ? **Thanh**

2. Mình có một que diêm nhưng lại không có hộp nên không « quẹt » được. Trong trường hợp đó nhiều người thường quẹt xuống nền nhà hay gót giày cho diêm cháy, nhưng mình không biết làm. Tuy vậy mình vẫn cứ muốn cho cái que diêm của mình cháy. Làm thế nào bây giờ ?

Võ-đức-Vinh

3. Quán « Bê thui » bán đắt kinh khủng nên thằng Bò đề bụng ghét, nó tính chơi xỏ chủ quán một vố và nó đã thực hiện. Chiều hôm trước khách đông nườm nượp, vậy mà qua hôm sau quán không có lấy một người khách. Hậu quả hành động của thằng Bò làm tới hôm trước đấy. Có ai biết nó làm gì không ? **Kim-Thanh**

4. Sách địa lý dạy rằng : tại những miền Cao-nguyên Bắc và Nam Trung phần Việt-Nam có nhiều người thiểu số sinh sống, gọi chung là người Thượng. Nếu bây giờ có người hỏi : « đồng bào Thượng có tất cả bao nhiêu giống người ? Kể ra ». Cụ trả lời sao ?



Các bạn sau đây sẽ nhận được báo biếu số 52 :

**MAI-HIỆU-TRỌNG — NGUYỄN-HỮU-NGHĨA — HOÀNG-ANH-HƯƠNG —
PHẠM-THỊ-XUÂN-THU — TRẦN-ĐỐC — LƯƠNG-TUYỀN.**



● Mỗi hình vẽ bạn theo chữ bắt đầu và ghi vào dưới những ô để xem anh Minh Quân muốn nói gì vậy?

Giải đáp kỳ rồi:

Ô CHỮ

T
TRO
TRANG
TRAI DAT
ONDOI
GAI
T

CÂU THƠ BẰNG TRANH

*Câu ca em bé vui cười
Cụ già uống rượu tìm người trong
thơ*

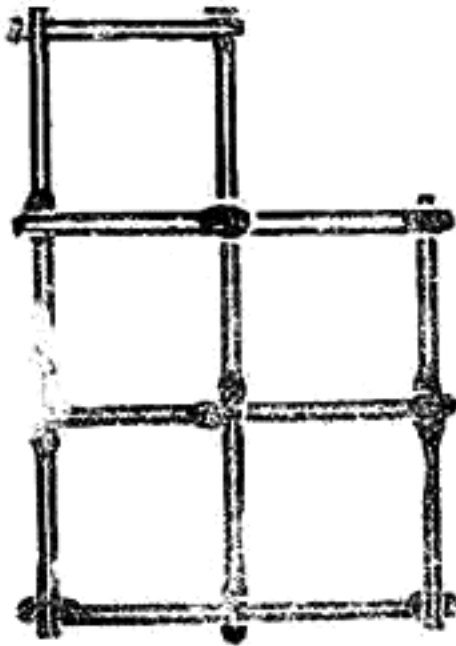


● Đây là một câu tục ngữ có nghĩa: phải làm việc mới có ăn « mà Vi Vi vẽ theo ý Bạn Văn Chính (Đalat)



HỘP THƠ GIẢI - TRÍ

Nhất Tám (Sg), Nguyễn-Doãn-Ngọc (Sg), Uyển-Hằng-Như (Huế), Phương Dung (Phú-nhuận), Văn chính (Đàlat), Thùy-Lan-Thuy (Sg), Lê-Dinh-Huyền-Cầm (Chợlớn), Marco Polo Phạm-khắc-Oanh (Sg), Nguyễn-văn-Tường Vi (Gia-định), Thùy Pétrus Ký (Sg), Huỳnh-kim-Xuyến (Gia-định), Bùi-thị-Lệ (Phú-Phuận), Vĩnh-Bình, Đỗ-Tư-Long (Huế), Châu thu Tâm Ba (Biên-Hòa), Nguyễn Minh Duệ (Sg).



- Với 15 que diêm hợp lại 5 ô vuông, Phương nhờ các Bạn lấy đi 3 que để còn lại ba ô.



2	3	4
5	1	7
6	9	8

- Phương sắp lộn xộn các số từ 1 đến 9 vào 9 ô vuông và bảo ViVi sắp lại để có thể cộng ngang, cộng dọc, cộng chéo đều có một tổng số là 15. Các bạn sắp hộ cho vì ViVi dốt toán lắm.



Và đây là hai tấm tranh vui của Thùy Pétrus ký và của Hồ Nam các Bạn xem ai vẽ hay và cười dí dỏm hơn.



Kỳ này tất cả các bài là của các Bạn. Vi Vi chỉ sửa lại chút đỉnh thôi Xin cảm ơn tất cả các Bạn và sẽ gởi TH biểu các bạn.

VIVI